



TRUNG TÂM QUẢN LÝ BẢO TỒN DI TÍCH HỘI AN

Add: 51 Trần Hưng Đạo, TP. Hội An, Tỉnh Quảng Nam

Tel: 05103.864625-862946-862367

Fax: 05103.861779 – Email: ttqlbtdt@dng.vnn.vn

BẢN TIN

(SỐ 3 – 2008)

MỤC LỤC



TRAO ĐỔI CHUYÊN MÔN – NGHIỆP VỤ

- Bảng hiệu buôn ở Hội An
LÊ THỊ TUẤN..... 4
- Nhà thờ tộc Đinh
TỔNG QUỐC HÙNG 6
- Di tích trường Viên Minh
QUẢNG VĂN QUÝ 8
- Thông tin về lịch sử, di tích, lễ hội...
TRƯƠNG HOÀNG VINH 11
- Mộ tổ tộc Trần Văn...
TRẦN THỊ LỆ XUÂN..... 14
- Nhà thờ phái Nhì tộc Trần Thanh
VÕ HỒNG VIỆT 16
- Tìm hiểu tín ngưỡng thờ Bắc Đế...
VÕ VĂN HOÀNG..... 19

TIN TỨC – SỰ KIỆN

- Lễ truy điệu đồng chí Cao Hồng Lãnh
VÕ HỒNG VIỆT 23
- Sơu tầm tư liệu về đồng chí...
HUỖNH VĂN HÒA 24



• Hiến tặng tư liệu liên quan đến...

NGUYỄN VĂN BÉ 25

• Xử lý hiện vật khảo cổ

VÕ HỒNG VIỆT 25

• Hội Tết Trung thu Mậu Tý

TRẦN THỊ LỆ XUÂN..... 26

• Giám định hiện vật

CÔNG TRUNG..... 26

• Phim truyện “Chơi voi”...

ĐỖ THỊ NGỌC UYÊN..... 27

• Đại hội đại biểu MTTQVN – TP. Hội An...

QUẢNG VĂN QUÝ 27

• Lễ phát động hưởng ứng tháng...

QUẢNG VĂN QUÝ 28

• Lớp tập huấn Bảo tàng và Du lịch

NGUYỄN VĂN BÉ 28

• Kè bảo vệ di chỉ Bãi Ông

VÕ HỒNG VIỆT 29

• Tọa đàm: Bảo tồn KPC Hội An...

TỔNG QUỐC HÙNG 30

• Tổng kết 10 năm thực hiện đề án:...

TỔNG QUỐC HÙNG 30

• Lập hồ sơ khoanh vùng bảo vệ...

TỔNG QUỐC HÙNG 31

• Lập lại trật tự kinh doanh trong KPC Hội An

TỔNG QUỐC HÙNG 31

• Hồ sơ đề cử khu dự trữ sinh quyển...

TỔNG QUỐC HÙNG 31

• Gặp mặt kỷ niệm 78 năm ngày truyền thống...

QUẢNG VĂN QUÝ 32



- Những ngày giao lưu văn hóa...

BỘ PHẬN LƯU TRỮ..... 32

- Sinh viên Nhật Bản khảo sát...

VÕ HỒNG VIỆT 37

- Hiến tặng hiện vật cho bảo tàng

CÔNG TRUNG..... 37

BẠN CẦN BIẾT

- Phát hiện khảo cổ học lớn nhất...

NGUYỄN THỊ THANH LƯƠNG 38

- Thổ Lầu – Một kiến trúc cổ độc đáo...

LÊ THỊ THU THỦY 38

- Tình hình tham mưu cấp phép xây dựng...

BỘ PHẬN TU BỒ DI TÍCH..... 40

- Tham gia khóa đào tạo về Di sản...

LÊ THỊ THU THỦY 40

- Bản tin công tác tư vấn và thông tin...

LÊ THỊ HƯƠNG THẢO 40

- Trung tâm QLBT Di tích tiếp nhận...

LÊ THỊ HƯƠNG THẢO 41

- Lượt khách đến bảo tàng, di tích trong 9 tháng...

NGUYỄN TRẦN CẨM GIANG..... 41

TRAO ĐỔI CHUYÊN MÔN - NGHIỆP VỤ

BẢNG HIỆU BUÔN Ở HỘI AN

LÊ THI TUẤN

Nguồn tư liệu Hán – Nôm ở Hội An hiện nay rất phong phú, tồn tại dưới nhiều hình thức như bia ký, bia mộ, gia phả, sắc phong, khế ước, hoành phi, liên đối,... ở các di tích và các gia đình có truyền thống Nho học. Đây là nguồn tư liệu có đến hàng ngàn trang, được gìn giữ, lưu truyền qua nhiều thế hệ, gắn liền với lịch sử dân tộc, và đời sống nhân dân các làng xã từ xưa cho đến tận bây giờ. Ngoài ra, các di tích nhà ở trong khu phố cổ còn lưu giữ di sản Hán – Nôm qua bảng hiệu buôn. Bảng hiệu buôn hiện tồn đến ngày nay là vật chứng lịch sử, phản ánh chặng đường dài của quá trình giao lưu thương mại diễn ra tại cảng thị Hội An vào cuối thế kỷ XVI, nhanh chóng phát triển vào đầu thế kỷ XVII và tồn tại đến đầu thế kỷ XX.

Qua điều tra, khảo sát, hiện nay khu phố cổ có 75 bảng hiệu buôn,

trong đó 45 hiệu buôn có trên 100 năm, 30 hiệu buôn dưới 100 năm. Đa số bảng hiệu làm bằng chất liệu gỗ hoặc bằng vữa vôi, xi măng đắp nổi trên tường sơn, quét màu, dùng mỹ thuật chạm nổi hay đục lõm, sơn đỏ/đen, thếp vàng, một số ít làm bằng tôn và giấy. Dù là chất liệu gì thì chữ viết đều thể hiện lối viết chân phương, sắc khí thanh thoát, dứt khoát. Bởi vậy người biết chữ thì nhiều nhưng người viết được bảng hiệu thì rất hiếm. Ngày xưa người ta thường mời các nghệ

nhân mộc về nhà làm bảng hiệu như ông Năm Ngọ, ông Sáu Nhì ở Cẩm Kim và Cẩm Nam. Quy cách làm bảng hiệu của mỗi nhà



không giống nhau (tùy theo không gian của ngôi nhà lớn hay nhỏ), nhưng phần lớn họ có chung quan niệm chọn cung tốt trong thước Lỗ Ban như cung tấn tài, đặng khoa, trường mạng, tránh các cung xấu như tai ách, thối tài. Hoa văn trang trí tập trung vào các bảng hiệu bằng gỗ, gồm các loại chữ nổi, chữ chìm, hõm văn, hoa dây, lá ngọc, lưỡng long tranh châu, chữ thọ cách điệu, bát bửu, văn in ô trám như các bảng hiệu Tường Lan, Chân Nam Hưng, Tấn Ký, Vạn Bửu, Quân Thắng,... Gam màu chủ đạo của bảng hiệu là đen và đỏ, thêm vào đó là thếp vàng. Ngày xưa trên các bảng hiệu luôn trang trí vải đỏ. Mặc dù bằng nhiều hình thức trang

trí, nhưng không ngoài ý nghĩa tôn kính, cầu mong mua mau bán đắt, hưng thịnh, phát đạt, phồn vinh.

Về cách đặt tên hiệu buôn: theo quan niệm các dân tộc ở phương Đông, yếu tố tâm linh tín ngưỡng ảnh hưởng sâu sắc trong hoạt động tâm lý thương mại nên tên hiệu buôn bao giờ cũng chứa đựng nhiều ý nghĩa tốt lành, cầu mong trường tồn phát đạt như Hòa Sanh đường (hòa khí sanh tài), Chấn Nam Hưng, Nam Phát (về phương Nam làm ăn hưng thịnh, phát đạt),... Ngoài ra, tên hiệu buôn còn đặt theo tâm đức của con người. Trong thương mại của người xưa không đơn thuần chỉ đạt mục đích gặt hái nhiều tài lộc mà còn thể hiện tính nhân, thiện, tín, nghĩa đặt lên hàng đầu như Đức Hưng, Duy Ích, Phước Thành, Minh Đức đường,... Mặc dù có nhiều cách đặt tên, song không ngoài ý nghĩa cầu mong an cư lập nghiệp, ngày một tiến triển, tấn tài, tấn lợi. Bảng hiệu buôn bao giờ cũng được treo nơi trang trọng, xoay theo hướng nhà. Việc treo bảng hiệu không phải tùy tiện mà phải thực hiện đầy đủ nghi lễ vì đây là hoạt động văn hóa tâm linh tín ngưỡng phản ánh mối quan hệ ứng xử của con người đương đại với các lực lượng siêu thần thánh theo tập quán cổ truyền mà nhất là với những người buôn bán, vì vậy, chủ hiệu buôn phải xem ngày, giờ, chuẩn bị lễ vật, chọn người chủ tế hợp tuổi để cầu mong vận may trong việc kinh doanh buôn bán.

Thông qua nội dung mô tả sơ bộ về bảng hiệu trên, chúng ta có thể thấy được bảng hiệu ảnh hưởng rất lớn trong đời sống thương mại của các cửa

hiệu, nhưng với nhiều lý do, trong đó có việc cạnh thị Hội An nhường vai trò cho cạnh thị Tourane – Đà Nẵng nên các hiệu buôn ở Hội An cũng giảm dần, chỉ còn 75/231 hiệu buôn – chiếm 32,5% (231 hiệu buôn: qua thống kê các hiệu buôn cũng tiền tại bia ký ở các Hội Quán và Chùa Cầu).



Phải nói rằng, di sản Hán – Nôm qua bảng hiệu buôn là nguồn sử liệu quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển di sản văn hóa Hội An. Tuy nhiên, bảng hiệu là tài sản của nhân dân. Vì vậy, nếu chúng ta không vận động nhân dân gìn giữ, bảo quản thì với tốc độ phát triển du lịch như hiện nay, một ngày không xa, các bảng hiệu mới với những gam màu lòe loẹt, chữ Tây, chữ Ta sẽ lấn át giá trị Hán – Nôm qua bảng hiệu xưa.

Dưới góc độ bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa Hội An, chúng tôi nghĩ rằng Nhà nước nên dành một khoản kinh phí để mua lại những bảng hiệu buôn xưa khi nhân dân có nhu cầu bán, chuyển đổi hoặc những di tích nhà nước quản lý có bảng hiệu buôn xưa thì cần phải có biện pháp quản lý nhất là khi tu bổ di tích. ■

NHÀ THỜ TỘC ĐÌNH

TỔNG QUỐC HUNG

• Lịch sử di tích:

Nhà thờ tộc Đình hiện nay có tên chữ là Phổ Tuyền am. Trong dân gian thường gọi là chùa Lư, chùa Ông Tạng, chùa Thiên Đức, hiện tọa lạc tại khối Tân Hòa - phường Tân An. Căn cứ vào những bài vị, hoành phi, câu đối... hiện tồn trong di tích cho biết ngôi từ đường này do một vị hòa thượng họ Đình thuộc đời thứ 35 dòng



Lâm tế Chánh tông là Thiệt Lương thiền sư khởi dựng vào khoảng đầu thế kỷ thứ XVIII có tên là Phổ Tuyền am (hiện bức hoành phi này vẫn còn tồn tại và có ghi niên hiệu là Vĩnh Khánh ngũ niên - 1733). Sau này, trong quá trình lịch sử Phổ Tuyền am được kết hợp thờ ông bà tổ tiên của họ Đình nên có tên là nhà thờ tộc Đình (tức Đình từ đường).

Kể từ khi xây dựng đến nay, ngôi từ đường này ít nhất đã trải qua 3 lần trùng tu: lần thứ nhất vào năm Thành Thái thứ 11 - 1899 (do ông Đình Tự Hiên chủ trì tu tạo); lần thứ hai là vào

năm Nhâm Tý - 1972 (do ông Đình Văn Vĩnh, hiệu Trường Phong chủ trì tu tạo) và lần trùng tu gần đây nhất là vào năm 2006. Hiện nay, ngôi từ đường này do con cháu tộc Đình trông coi, hương khói.

• Hiện trạng di tích:

Di tích có mặt tiền quay theo hướng đông nam (theo hướng đường Hai Bà Trưng). Toàn bộ công trình được xây dựng theo dạng hình chữ nhật gồm nhà thờ chính và nhà phụ. Nhà thờ chính là một công trình kiến trúc độc đáo với hệ vì chồng rường giả thủ ở giữa, 2 vì ở đầu hồi thì lại có kết cấu theo 2 trụ trên 2 đầu trính. Những hệ thống kèo trong di tích hầu hết đều được chạm trổ khéo léo, tinh vi.

Gian giữa ngôi từ đường có bày một bàn hương án hình chữ U được chạm trổ tinh vi với các đồ án cát tường và được sơn son thếp vàng. Gian thờ giữa là nơi thờ phật Thích Ca Mâu Ni cùng các vị Phật bà Quan Thế Âm, Phật mẫu Đại Chuẩn Đề, hộ pháp; Trên án giữa còn thờ Quan Thánh, Quan Bình và Châu Thương.

Gian phải thờ bài vị lịch đại tổ tiên của tộc Đình. Gian trái thờ linh vị của ngài Thiệt Lương thiền sư và vị Sa di cùng thời là sư Hải Lượng. Gian sau thờ Địa Tạng Vương Bồ tát và ông bà của tộc Đình.

Ngoài ra, trong khuôn viên từ đường còn có miếu thờ Ngũ Hành tiên nương và phần mộ của Thiệt Lương thiền sư.

• Nội dung các câu chữ di tích:

- Bức hoành chính trên cửa ra vào:

Phổ Tuyền Am

Vĩnh Khánh ngũ niên tứ nguyệt sơ lục nhật cát lập.

Quý Sửu niên Tỵ nguyệt Sửu nhật Tỵ thời thượng lương.

Tạm dịch: *Am Phổ Tuyền lập vào ngày tốt mùng 6 tháng 4 năm Vĩnh Khánh thứ 5 - 1733; Thượng lương vào giờ Tỵ, ngày Sửu, tháng Tỵ, năm Quý Sửu.*

- Bức hoành gian giữa:

Thiên Đức

Tuế tại Tân Mão niên quý xuân cát đán.

Mộc ân đệ tử Đỗ Thí kính lập.

Tạm dịch: *Thiên Đức - Ngày tốt cuối xuân năm Quý Mão; Mộc ân đệ tử là Đỗ Thí kính lập.*

- Bức hoành gian phải:

Nam Hải Từ Phàm

Bảo Đại Tân Mùi niên, tây nhất thiên cửu bách tam thập nhất niên.

Thị độc Học sĩ Đinh Văn Vĩnh phụng cúng.

Tạm dịch: *Buồm lành chốn biển Nam năm Bảo Đại Tân Mùi, tức Tây lịch 1931; Quan Thị độc Học sĩ là Đinh Văn Vĩnh phụng cúng.*

- Bức hoành gian trái:

Hàm Giang Thế Phiệt

Bảo Đại Tân Mùi niên, tây nhất thiên cửu bách tam thập nhất niên.

Nữ học trường Đốc giáo Thái Thị Lan phụng cúng.

Tạm dịch:

Tộc họ Danh gia - năm Bảo Đại Tân Mùi, tức Tây lịch 1931;

Nữ học trường Đốc giáo Thái Thị Lan phụng cúng.



- Cặp đối giữa:

Vạn cổ từ bi quan tự tại
Chơn tâm thanh tịnh kiến Như Lai.

Tạm dịch:

*Muôn thuở từ bi xem tự tại
Chơn tâm thanh tịnh gặp Như lai.*

- Cặp đối gian chính:

Nhất trần bất nhiễm Bồ Đề địa
Vạn thiện đồng quy bát nhã môn

Tạm dịch:

*Chút trần chẳng nhiễm đất Bồ đề
Muôn thiện đều về bát nhã môn.*

▪ Bài vị bên phải:

Phụng vị Tế Dương quận Đinh tộc
đường thượng lịch đời tôn thân chư
tiên linh liệt vị.

▪ Bài vị bên trái:

- Lâm tế chánh tông tam thập ngũ
thế khai sơn Đinh môn hỷ thượng
Thiệt hạ Lương thiên sư chi vị.

- Khai sơn viên tịch sa di pháp
danh hải Lương hiệu Chí Thâm giác
linh.

▪ Xà cò giữa:

Thành Thái thập nhất niên Kỷ Hợi
trọng thu cát đán huyền tôn Đinh Hoài
Minh trùng tu.

Tạm dịch: *Ngày tốt giữa mùa Thu
năm Kỷ Hợi tức Thành Thái năm thứ
11 tức 1899, cháu là Đinh Hoài Minh
trùng tu.*

▪ Xà cò phụ:

Tuế thứ Nhâm Tý niên Thanh
Minh tiết Đinh Văn Vĩnh tự Trường
Phong trùng tu.

Tạm dịch: *Tiết Thanh Minh năm
Nhâm Tý 1972 Đinh Văn Vĩnh tự là
Trường Phong trùng tu.*

• Lời kết:

Đây là một di tích có giá trị khá
đặc biệt, ngoài những giá trị kiến trúc,
đây còn là nơi thờ phụng ông bà tổ tiên của
tộc họ. Hiện tượng này rất hiếm thấy
trên địa bàn Hội An, do vậy bản thân
ngôi từ đường là nguồn tư liệu quý để
các nhà khoa học nghiên cứu về kiến
trúc, dân tộc học, tôn giáo - tín
ngưỡng....■

DI TÍCH TR-ỜNG VIÊN MINH

QUẢNG VĂN QUÝ

Di tích trường Viên Minh (Trụ sở
Ủy ban Việt Minh Trần Cao Vân tỉnh
Quảng Nam) nằm ở số 108 đường
Nguyễn Thái Học, thành phố Hội An,
tỉnh Quảng Nam. Đây là di tích lịch sử
ghi dấu quá trình hoạt động cách mạng
của Mặt trận Việt Minh Trần Cao Vân
tỉnh Quảng Nam trong những năm
1945 đến năm 1946, nơi đây đã diễn ra
nhiều sự kiện lịch sử quan trọng.



Trong Cách mạng tháng 8 năm
1945, cùng với các tỉnh Bắc Giang,
Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam đã
trở thành một trong bốn nơi khởi nghĩa
giành chính quyền tỉnh lỵ về tay nhân
dân sớm nhất trong cả nước. Ngày 25-
8-1945, Ủy ban Nhân dân Cách mạng
Lâm thời tỉnh Quảng Nam tuyên bố

thành lập, trụ sở đóng tại Tòa sứ Hội An cũ (nay là trụ sở Công ty cổ phần Du lịch - Dịch vụ Hội An, số 10 Trần Hưng Đạo). Cũng trong thời gian này, Tỉnh ủy Quảng Nam cũng đã chuyển các cơ quan của tỉnh về Hội An hoạt



động, Hội An trở thành trung tâm chính trị của toàn tỉnh. Trong những ngày đầu khi đất nước vừa giành được chính quyền từ tay thực dân, phong kiến, nhân dân ta phải đối phó với tình cảnh “ngàn cân treo sợi tóc” thù trong, giặc ngoài và nạn đói hoành hành, đa số nhân dân đều bị mù chữ dưới chế độ cũ. Ở Quảng Nam tình trạng này vẫn không ngoại lệ. Trước tình hình đó, ngày 28-8-1945, Tỉnh ủy họp tại Ủy ban Nhân dân Cách mạng Lâm thời tỉnh Quảng Nam quyết định 3 nhiệm vụ lớn và cấp bách, trong đó có một nhiệm vụ hết sức quan trọng là đưa Mặt trận Việt Minh ra hoạt động công khai, kiện toàn lại tổ chức Mặt trận Việt Minh từ tỉnh đến xã, phát triển các đoàn thể cứu quốc nhằm kêu gọi các tầng lớp nhân dân tham gia xây dựng bảo vệ thành quả cách mạng vừa mới giành được...

Từ quyết định của Tỉnh ủy, vào ngày 3-9-1945, Ủy ban Việt Minh Trần Cao Vân tỉnh Quảng Nam ra hoạt động công khai, chọn trường Viên

Minh ở số nhà 30 đường Quảng Đông (nay là số nhà 108 Nguyễn Thái Học, Hội An) để làm trụ sở cơ quan. Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Quảng Nam, Mặt trận Việt Minh Trần Cao Vân tỉnh đã tổ chức các buổi học tập chính trị, tuyên truyền, giải thích các chủ trương, đường lối, chính sách của Mặt trận Việt Minh đến với đông đảo các tầng lớp nhân dân trong toàn tỉnh, từ đó thôi thúc mọi người tham gia xây dựng và bảo vệ chính quyền mới.

Trong khoảng thời gian này, Ủy ban Việt Minh Trần Cao Vân tỉnh đã thực hiện các chủ trương của Đảng, nhanh chóng kiện toàn tổ chức từ tỉnh đến cơ sở. Ủy ban Việt Minh tỉnh là tổ chức đi đầu và mang tính chất quyết định trong việc vận động thành lập các đoàn thể cứu quốc như: Hội Công nhân Cứu quốc, Đoàn Thanh niên Cứu quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân Cứu quốc... tiên phong trong cuộc vận động “diệt giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm”.

Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Mặt trận Việt Minh tỉnh đã kêu gọi toàn dân tăng gia sản xuất, vận động mỗi gia đình đều có hũ gạo cứu đói. Trong tuần lễ vàng xây dựng quỹ Độc lập do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động từ ngày 16 đến 24-9-1945, nhân dân tỉnh Quảng Nam đã đóng góp được 20kg vàng và hàng chục tấn sắt, đồng. Nhiều gia đình trong tỉnh đã hăng hái tham gia quỹ Đảm phụ quốc phòng. Mặt trận Việt Minh tỉnh cũng đã kêu gọi toàn dân tham gia phong trào Bình dân học vụ, làm cho người dân từng bước biết đọc, biết viết, tham

gia xây dựng đời sống mới, xóa bỏ các hủ tục và các tệ nạn xã hội.

Tháng 11-1945, Tỉnh ủy Quảng Nam tổ chức hội nghị mở rộng tại Hội An. Hội nghị đề ra chủ trương củng cố tổ chức Đảng, Chính quyền, đoàn thể quần chúng thực hành cuộc vận động xây dựng và bảo vệ chế độ mới. Đồng chí Nguyễn Xuân Nhĩ được phân công làm Bí thư Tỉnh ủy kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Việt Minh tỉnh.

Ngày 8-9-1945, Chính phủ Lâm thời công bố sắc lệnh tổng tuyển cử bầu Quốc hội. Tỉnh Quảng Nam đã có 78 người tham gia ứng cử, trong đó có 14 người do Mặt trận Việt Minh Trần Cao Vân tỉnh giới thiệu. Mặt trận Việt Minh cũng đã có những sáng kiến tuyên truyền về những đại biểu do mình giới thiệu ra ứng cử thông qua các hình thức ca dao, hò, vè... Đến ngày 6-1-1946, nhân dân toàn tỉnh Quảng Nam lần đầu tiên tham gia bầu cử Quốc hội. Trong kết quả bầu cử này, cả 14 đại biểu do Mặt trận Việt Minh tỉnh giới thiệu ra ứng cử đều trúng cử vào đại biểu Quốc hội với số phiếu khá cao.

Trường Viên Minh được Ủy ban Việt Minh Trần Cao Vân tỉnh Quảng Nam sử dụng làm trụ sở cơ quan từ tháng 9-1945 đến cuối năm 1946, khi Tỉnh ủy Quảng Nam chủ trương tiêu thổ kháng chiến, cho dời các cơ quan của tỉnh về các căn cứ ở các huyện miền núi thì nơi đây không còn làm trụ sở của Ủy ban Việt Minh tỉnh nữa.

Tuy thời gian đóng trụ sở hoạt động không dài tại trường Viên Minh Hội An, nhưng có thể nói rằng, trong

khoảng thời gian này, Ủy ban Việt Minh Trần Cao Vân tỉnh đã giúp cho Tỉnh ủy và Chính quyền Cách mạng Lâm thời tỉnh Quảng Nam tổ chức nhiều hoạt động xây dựng và bảo vệ thành quả cách mạng mà nhân dân vừa giành được từ tay của thực dân, phong kiến. Mặt trận Việt Minh tỉnh đã trở thành chỗ dựa vững chắc của Đảng và Chính quyền và là cầu nối quan trọng giữa Đảng, Chính quyền với các tầng lớp nhân dân trong toàn tỉnh. Đây là nơi thể hiện khối đại đoàn kết thống nhất toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng. Mặt trận Việt Minh Trần Cao Vân tỉnh đã có những đóng góp hết sức quan trọng ở thời điểm Chính quyền cách mạng gặp vô vàn những khó khăn trong những ngày đầu khi đất nước vừa giành được độc lập. Mặt trận Việt Minh tỉnh đã biết khơi dậy, phát huy tinh thần yêu nước và đoàn kết trong các tầng lớp nhân dân để cùng nhau xây dựng, giúp Chính quyền cách mạng vượt qua khó khăn thử thách, chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Trường Viên Minh là một di tích lịch sử quan trọng, đây là nơi ghi dấu quá trình hoạt động cách mạng của Tỉnh ủy Quảng Nam trong giai đoạn đầu khi đất nước giành được chính quyền từ tay thực dân phong kiến sau khi Cách mạng tháng Tám thành công. Di tích là một địa chỉ đỏ quan trọng để giáo dục truyền thống và lịch sử đấu tranh cách mạng của quân và dân tỉnh Quảng Nam cho thế hệ trẻ tỉnh Quảng Nam cũng như thành phố Hội An hiện nay. ■

THÔNG TIN VỀ LỊCH SỬ, DI TÍCH, LỄ HỘI Ở ẤP XUÂN LÂM (CẨM PHỒ)

TRƯỜNG HOÀNG VINH

• **Đôi nét về quá trình hình thành ấp Xuân Lâm:**

Theo tư liệu thư tịch, văn bia, vào cuối thế kỷ XV, đầu thế kỷ XVI, trong dòng người di cư vào vùng đất mới ở phương Nam, các vị người tộc Huỳnh, Trần, Lê, Nguyễn từ Bắc bộ, Bắc Trung bộ đã đến Hội An, dựng nên làng Cẩm Phô, một trong những làng xã được hình thành sớm nhất ở Hội An. Trong đó, cụ Tổ tộc Lê đã "...khai khẩn mấy trăm mẫu đất, phía đông, phía tây có sông bao bọc thành một làng tuyệt đẹp"⁽¹⁾. Đến giữa thế kỷ XVI, Cẩm Phô là "làng chài nếp rặng tre, he hé cửa phen"⁽²⁾. Hiện nay, các vị thủy tổ tộc Huỳnh, Trần, Lê, Nguyễn được tôn xưng là Tiên hiền khai lập làng Cẩm Phô.

Đến thế kỷ XIX và đầu thế kỷ XX, Cẩm Phô thuộc huyện Diên Phước, phủ Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, đất đai được mở rộng dần gồm 6 ấp chính là Tu Lễ, Xuân Mỹ, Xuân Lâm, Xuyên Trung, Châu Trung, Hà Trung (nay thuộc phường Cẩm Nam). Trong đó, ấp Xuân Lâm là nơi tiếp giáp với trung tâm phố cảng Hội An, bước đầu có thể xác định ranh giới tương đối của ấp Xuân Lâm là gồm khối 5A, 5B, 5C, 6, một phần khối 8 phường Cẩm Phô và một phần phía bắc khối An Thái phường Minh An (?). Phía bắc giáp ấp

Xuân Mỹ - xã Cẩm Phô (nay thuộc khối Xuân Mỹ - phường Tân An), phía tây giáp ấp Tu Lễ - xã Cẩm Phô (nay thuộc khối 3, 4 phường Cẩm Phô), phía đông và nam giáp làng Hội An, trung tâm cảng thị Hội An xưa.



Theo các cụ cao niên ở Xuân Lâm kể lại thì cách đây khoảng 50, 60 năm, vùng đất này phần lớn diện tích là rừng cây trên cát trắng, một ít diện tích đất ruộng, hoa màu nằm ở phía tây và bắc của ấp, còn lại là đất thổ cư, do vậy mới có chữ Lâm trong tên ấp Xuân Lâm. Do đặc điểm của địa hình nên các cư dân ở đây sống chủ yếu bằng nông, lâm nghiệp. Ngoài ra còn có một lượng lớn dân cư mới đến định cư từ đầu thế kỷ XX sinh sống chủ yếu bằng nghề buôn bán nhỏ, chế biến thực phẩm, dịch vụ, gia công lâm thổ sản và lao động phổ thông. Nghề thuộc da, làm dày giép da đã phát triển ở Xuân Lâm muộn nhất là từ đầu thế kỷ XX, các hộ làm nghề này sống tập trung tại khu vực đường Hai Bà Trưng, Bà Triệu thuộc phường Cẩm Phô ngày nay, vì vậy khu dân cư này có tên gọi là Xóm Da.

Trong lịch sử, đã có nhiều di tích tín ngưỡng có giá trị lịch sử, văn hóa

được xây dựng trên địa bàn ấp Xuân Lâm, đang được bảo tồn tại Xuân Lâm, trong đó có mộ tổ của 3/4 tộc tiền hiền làng Cẩm Phô là mộ tổ tộc Trần, Lê, Huỳnh, miếu Thần nông của làng Cẩm Phô (xây dựng vào đầu thế kỷ XX), nhà thờ Thiên Chúa giáo (xây dựng vào năm 1914), Thánh Thất Cao Đài (xây dựng vào năm 1953)... qua đó minh chứng ấp Xuân Lâm có vị trí khá quan trọng trong làng Cẩm Phô và Hội An. Đặc biệt, còn có đình Xuân Lâm, nơi thờ các vị tiền nhân của ấp là di tích kiến trúc nghệ thuật đang được bảo tồn, lập hồ sơ đề nghị tỉnh xếp hạng di tích.

• Kiến trúc đình Xuân Lâm:

Đình Xuân Lâm tọa lạc tại số 40 Trần Hưng Đạo, cách đình làng Cẩm Phô, đình ấp Tu Lễ khoảng 1km về phía đông, đình làng Hội An khoảng 200 về phía tây bắc, đình ấp Xuân Mỹ



khoảng 800m về phía nam. Đình ấp Xuân Lâm hiện nay đang bảo tồn những thiết chế cơ bản của đình làng truyền thống Việt Nam gồm: đình ấp, cây đa (còn gọi là cây đa kèn cách đình 7m về phía đông), giếng nước (cách đình 1m về phía tây). Mặt tiền đình quay về phía nam. Nguyên đình có trụ biểu, bình phong, cột cờ nhưng

các hạng mục này bị hư hại cách đây khoảng 20 năm. Hiện trạng khu đất đình Xuân Lâm rộng 9m, sâu 32m. Chiều ngang của đình là 9,4m (hậu tẩm thu hẹp lại còn 6,6m), sâu 10,9m. Đình được kết cấu theo kiểu 3 gian, hai chái, bố cục gồm: hiên, tiền đường, hậu tẩm. Tường được xây gạch tô vữa vôi, nền lát gạch đất nung màu đỏ. Hệ mái ngói âm dương, có 37 vòng ngói, bờ nóc dáng hình thuyền cách điệu, được đắp các con giống bằng sành sứ theo đồ án lưỡng long tranh châu. Bờ hồi giạt cấp, được nở rộng dần về hai phía để che phần chái. Trên bờ hồi được đắp 3 con giống, các con giống này kết hợp với rồng ở bờ nóc tạo nên đồ án Long, Lân, Qui, Phụng. Diềm mái thẳng, ở mỗi đầu vòng ngói có gắn đĩa sứ men lam. Dỡ mái hiên là bộ vì kiểu cột trôn gồm 1 trính, 1 áp quả được chạm khắc tinh xảo. Ngăn cách giữa hiên, tiền đường là hệ cửa gỗ thượng song hạ bản với hai mắt cửa gỗ hình vuông, nền đỏ, chữ Hán màu vàng thể triện, bên trên có bức hoành sơn son thếp vàng đề 3 chữ Hán là Xuân Lâm ấp. Tiền đường được chia làm hai lòng. Hệ khung chịu lực là các cột, trính, vại, xiên, xà gỗ màu đen. Vì kèo ở lòng nhất theo kiểu cột trôn kẻ chuyền có áp quả, lòng nhì là trính chông trụ đội. Phía Đông, Tây của tường trong tiền đường là hai tấm bia sa thạch trắng cao 2,5m, rộng 1m ghi lịch sử hình thành ấp, công đức những người góp công xây dựng đình. Phía trên cửa lối vào hậu tẩm là một bức hoành bằng gỗ đề ba chữ Hán Xuân Lâm ấp (niên đại Duy Tân Tứ niên - 1910). Trên bức hoành bằng gỗ này là bức hoành được đắp nổi 4 chữ Hán:

Thần Lực Hồi Xuân. Ở đòn đông của đình gắn một xà cò ghi chữ Hán: Thành Thái thập thất niên (1899)... đồng tạo. Hậu tâm rộng, chia làm ba gian. Ngai thờ Thần ở giữa, trán ngai hình cuốn thư, tay ngai hình trụ tròn, lòng ngai nền vàng vẽ đồ án long ẩn vân màu vàng lợt, giữa có chữ Hán là Thần. Từ án thờ chính ở giữa có hai cửa thông với hai gian thờ bên tả, hữu. Hai án thờ này không có ngai, được vẽ trang trí ngay trên tường. Án thờ bên tả đề hai chữ Hán màu đen: Âm linh. Án thờ bên hữu đề hai chữ Tiên vãng. Ngoài ra, trong tiền đường còn có 5 bức hoành gỗ niên đại Duy Tân.

• Văn hóa dân gian ở ấp Xuân Lâm:

Trong khu vực ấp Xuân Lâm hiện đang duy trì nhiều sinh hoạt văn hóa, lễ hội truyền thống. Hằng năm tại đình Xuân Lâm diễn ra lễ tế chính là Lễ tế xuân vào ngày 15 tháng Giêng âm lịch nhằm tri ân công đức các bậc tiền hiền khai lập ấp, tưởng nhớ tiền nhân, cầu mong cho ấp Xuân Lâm được an hòa thái bình. Trong lễ tế có tục tổng Long chu xua trừ những điềm xấu, đem lại may mắn cho cộng đồng dân cư ấp Xuân Lâm. Theo lời kể của các cụ cao niên, vào nửa đầu thế kỷ XX, trong lễ tế xuân cầu an ở Xuân Lâm còn diễn ra múa Thiên cầu và xô cô. Xuân Lâm là nơi diễn ra sôi nổi, lâu dài phong trào múa Thiên cầu – một loại hình diễn xướng dân gian đặc trưng của Hội An từ thập kỷ 40 đến thập kỷ 90 của thế kỷ XX. Trong đó, một phần lớn người ở Xuân Lâm là thành viên của đội Thiên cầu Nghiệp đoàn trong thời kháng chiến chống Mỹ như: ông Ba

Đoan, ông Tình, Nuôi... và đã có sự kế thừa hoạt động này qua 3 đời trong 1 gia đình đó là gia đình ông Ba Đoan.

Cách đây khoảng 40-50 năm trở về trước, vào tiết Thanh Minh, nông dân ấp Xuân Lâm và một số ấp lân cận tổ chức lễ cúng Thần nông, hiện nay lễ cúng Thần nông chỉ do người cai quản miếu tổ chức cúng vào mùng 9 tháng Giêng. Đặc biệt, vào ngày 25 tháng 12 dương lịch, diễn ra lễ Noel tại Nhà thờ Công giáo, vào ngày mùng 9 tháng Giêng âm lịch có Lễ vía Đức Ngọc Hoàng Thượng đế tại Thánh thất Cao đài. Ngoài ra, ở ấp Xuân Lâm còn có một địa danh khá nổi tiếng là Cây đa/đa Kèn, đây là cây đa hơn 100 năm tuổi được phản ánh trong văn học dân gian xứ Quảng. Tại điểm này, vào thời Pháp thuộc, đội quân nhạc của Pháp ở Hội An thường tập thổi kèn vào lúc 9h nên có tên gọi là cây đa kèn.

Nhìn chung, Xuân Lâm là một ấp có lịch sử hình thành lâu đời, có vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế, văn hóa, tôn giáo của làng Cẩm Phô cũng như Hội An. Hiện nay, ở Xuân Lâm đang bảo tồn nhiều di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật, hoành phi, bia ký lớn, lễ hội. Đây là cơ sở để nghiên cứu, tìm hiểu về lịch sử hình thành ấp Xuân Lâm, làng Cẩm Phô, quá trình phát triển của một số ngành nghề truyền thống và tôn giáo, lễ hội tôn giáo ở Hội An. ■

Tài liệu trích dẫn:

1. Tư liệu lưu trữ Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích.
2. Dương Văn An (1997): *Ô Châu cận lục*, Nxb Khoa học Xã hội, tr.57.

MỘ TỔ TỘC TRẦN VĂN (THÔN 6 - CẨM THANH)

TRẦN THI LÊ XUÂN

Cẩm Thanh là xã vùng ven nằm ở phía đông thành phố Hội An, là vùng đất có bề dày lịch sử, văn hóa và hiện nay trên mảnh đất này vẫn còn lưu giữ nhiều di tích, dấu tích có giá.

Trong đó, di tích mộ Tổ tộc Trần Văn là một di tích thuộc loại hình mộ táng, là dấu tích về ông tổ của tộc Trần Văn gốc từ tỉnh Hải Dương, người có công lớn trong việc lập làng Vông Nhi (làng này cho tới nay vẫn còn lưu truyền trong dân gian và trong nhiều văn bản địa bộ của một số làng ở đây) và cũng là dấu tích của cư dân Đại Việt ở đây từ thế kỷ XV.



Theo văn bia trên mộ lập năm Cảnh Thống, Mậu Ngọ niên (10-1-1498) và gia phả (hiện còn lưu giữ tại nhà thờ tộc Trần Văn) cho biết: Vào đời Lê Hồng Đức, vua Lê Thánh Tông có chiếu trưng binh, ông Cao Tổ cùng với vợ con tòng quân xuống đất Chiêm Thành, đã lập được nhiều công trạng sau đó lưu ngụ tại Quảng Nam, phát

hiện ra con sông gần biển, tập trung dân sống tại đây, lập thành làng có biệt hiệu là Vông Nhi.

Nguyên trước đây di tích nằm ở vị trí thuộc làng Vông Nhi, sau đó là xã Thanh Châu, thuộc tổng Thanh Châu cũ, nay là thôn 6, xã Cẩm Thanh, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, cách di tích Lăng Bà chừng 300m.

Di tích nằm trên một gò đất cao, mặt tiền quay theo hướng đông bắc - hướng nhìn về một con sông thông xuôi xuống Cửa Đại nhưng hiện nay xóm nhà dân cư mọc lên đã che khuất mặt tiền thông thoáng, phong thủy nguyên xưa của nó.

Hiện tại, xung quanh di tích có nhà dân sinh sống. Phía trước di tích là đường đất 3m, cách di tích về phía Nam chừng 5m là nhà thờ tộc Trần Văn được con cháu tộc Trần Văn xây dựng năm 2005. Bên cạnh khuôn viên di tích về phía bắc là nghĩa địa nhỏ của tộc Trần Văn, kế bên có một giếng đá. Theo ý kiến của các cụ cao niên tại đây thì giếng này có từ trước năm 1945, trước đây giếng là nguồn cung cấp nước ngọt cho cư dân tại đây nhưng hiện nay không còn sử dụng.

Khuôn viên mộ có diện tích: 450cm x 600cm. Khu biệt khuôn viên di tích với bên ngoài bằng hàng rào xây gạch uốn lượn hình gợn sóng.

Phía trước xây nhà bia giống hình tháp, trên bốn trụ vuông là mái, bốn mặt để thông thoáng xây hình vòm. Nhà bia từ nền lên đến đỉnh mái cao 3m, mái xây bằng vôi hợp chất có kết hợp thêm gạch và lót ngói phía trong. Bên ngoài được tô đắp nổi kiểu giả lợp

mái ngói âm dương, xung quanh viền mái cân sành sứ, xung quanh trang trí hoa lá, thú.

Ở giữa nhà bia có dựng một tấm bia bằng đá trắng, với kích thước 48cm x 77cm x 10cm, bề đồ bia cao 5cm.

Mặt trước bia trang trí hình hoa dây, kẻ chỉ xung quanh diềm bia, phần trán bia có trang trí đề tài lưỡng long triều dương, nội dung bia ghi rõ phần mộ ông thủy Tổ tộc Trần Văn, năm làm văn bia và con cháu đứng ra lập:

“Ất Dậu niên thất nguyệt cát nhật. Thủy tổ nguyên tự Hải Dương quân công Nam Châu hiệu tự Liên Chi Trần Quý Công phủ quân giai thành. Trần Văn tộc bốn tộc đồng phụng lập”.

Dịch nghĩa: “Ngày tốt tháng 7 năm Ất Dậu. Thủy tổ nguyên từ Nam Châu Hải Dương, hiệu là Liên Chi Trần Quý Công phần mộ. Bốn tộc Trần Văn cùng đứng ra lập”.

Mặt sau bia không trang trí, ghi cụ thể nội dung về một phần lai lịch của cụ Thủy tổ (hiện tại chữ đã mờ):

“Cung kính sao lục: Thủy tổ khảo Trần ông thời Lê Cảnh Thống lưu minh văn khắc lại dưới đây:

Ông Trần Văn Lý, người gốc thừa tuyên Hải Dương, phủ Hạ Hồng huyện Gia Phước, xã Khuôn Phô kể: Vào thời Lê Hồng Đức (?) Thánh Tôn có chiếu trưng binh, ông cao tổ dất vợ con theo đoàn quân đánh Chiêm Thành, lập nhiều công trạng, sau đó ở lại Quảng Nam cùng các bạn nghề chài lưới khai phá đất bồi trưng tập dân cư biệt lập xứ Vồng Nhi. Năm ấy ông Tổ

sinh hạ Trần Văn Tốt. Trần Văn Tốt sinh 3 nam, 6 nữ: Trưởng nữ là Trần Thị Mạt, thứ nữ Trần Thị Tạo, Trần Thị Tân, Trần Thị Thanh, Trần Thị Trí, Trần Thị Kiên; trưởng nam là Trần Văn Mãi, thứ nam là Trần Văn Lại, trọng nam là Trần Văn Tài. Sợ rằng sau này thất lạc không biết đầu cha mẹ cháu con nên lập kẻ biên này, lưu truyền về sau.

Năm Cảnh Thống Mậu Ngọ (1498) tháng Giêng, ngày 10.

Người lập kẻ biên ông Lý - Trần Văn Lý ký.

Bốn tộc đồng bái ghi”.



Tiếp sau nhà bia là năm mộ hình tròn xây gạch xung quanh (gồm có 5 lớp gạch), đường kính năm là 300cm. Nền bê tông kẻ roan, mặt sau khuôn viên có bức chắn vẽ hình chữ thọ và trên hai trụ có trang trí đài sen.

Dưới tác động của thời gian, ngôi mộ đã bị hư hại, bia đã bị sứt bể và nứt nhiều nơi, mặt sau bia chữ đã mờ, vì thế di tích đã được con cháu tộc Trần Văn nhiều lần tu bổ, tiêu biểu vào năm 1945 và lần gần đây nhất là vào năm 2007 với sự đóng góp của con cháu trong tộc cùng với sự hỗ trợ của UBND thị xã Hội An (nay là Thành phố), di tích đã được tu bổ lại nhà bia và xây tường rào bao quanh nhằm tránh tình trạng xuống cấp di tích. Di tích hiện nay do con cháu tộc Trần Văn ở ngay khu vực thôn 6 xã Cẩm Thanh trực tiếp trông nom bảo quản.

Theo lệ thường, vào ngày 20 tháng 3 âm lịch hàng năm là ngày chạp mả của Gia tộc, đây là dịp để hàng năm con cháu tộc Trần Văn tụ họp về nhằm tưởng nhớ đến cội nguồn tổ tiên, thắt chặt thêm tình cảm dòng họ. Qua đây, thể hiện nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc ta đó là mối quan hệ dòng tộc.

Với sự có mặt và hiện tồn của di tích góp phần làm phong phú loại hình mộ táng ở Hội An. Di tích có giá trị lớn về mặt lịch sử, làm cơ sở khoa học cho các nhà nghiên cứu trong việc tìm hiểu về quá trình hình thành và phát triển của khối cộng đồng cư dân ở Hội An nói riêng, mảnh đất xứ Quảng Đàng Trong nói chung; là nguồn tư liệu, cơ sở khoa học bổ sung khá quan trọng về lịch sử vùng đất Cẩm Thanh ngoài các tư liệu khác. Vì thế, cần tuyên truyền, phát huy hơn nữa giá trị của di tích nhằm đưa di tích vào tuyến tham quan “Làng quê sông nước Cẩm Thanh” sắp đến cùng với di tích lăng Bà cách đó chừng 200m. ■

NHÀ THỜ PHÁI NHÌ TỘC TRẦN THANH

VÕ HỒNG VIỆT

Bên cạnh các di tích là công trình kiến trúc tín ngưỡng thuộc thiết chế văn hóa làng xã xưa, trên mảnh đất phường Cẩm Phô hiện nay còn hiện diện rất nhiều các di tích thuộc loại hình công trình kiến trúc tín ngưỡng thờ tộc họ. Có lẽ tiêu biểu hơn cả trong số các di tích thuộc loại hình này nằm ngoài không gian khu phố cổ là ngôi nhà thờ phái nhì tộc Trần Thanh.



Ngôi nhà thờ tọa lạc ở đoạn cuối của doi đất cổ, trong không gian khá thoáng đãng thuộc xứ đất Hậu Xá, ấp Tu Lễ, làng/xã Cẩm Phô xưa. Bao bọc từ phía bắc về phía đông - đông nam là ruộng lúa và ao vườn, khoảng 100m về phía bắc là dòng chảy khe Ô Ô men theo bờ tre đổ về khu ruộng rau muống đối diện chùa Pháp Bảo trước khi xuôi lạch Chùa Cầu để hợp lưu với dòng chảy sông Thu Bồn. Không xa về phía nam - đông nam là khu phố cổ Hội An với những loại hình di tích mang đậm dấu ấn của một thời vàng son.

Ngôi nhà thờ có mặt tiền xoay về hướng đông bắc, không có tường rào bao bọc bảo vệ. Ấn ngự phía trước là bức bình phong hình cuốn thư xây bằng gạch, có kích thước chiều cao là 1m50, rộng 2m. Bức bình phong được quét vôi màu vàng, đỏ, chính giữa mặt trong là chữ “Phúc” đắp nổi bằng mảnh sứ. Ngăn cách giữa bình phong và chính điện là sân xi măng khá rộng, có diện tích: 7m x 10m. Ngôi chính điện làm theo kiểu ba gian hai chái, kết cấu chịu lực bằng gỗ, vì kèo kiểu kẻ chuyền kết hợp với vì vò cua, mái lợp ngói âm dương, bờ nóc đắp nổi tạo dáng hơi cong hình thuyền, bờ chảy giạt cấp uốn lượn trông thật uyển chuyển mềm mại. Tường bao xây bằng gạch vữa vôi và được quét vôi màu vàng. Đặc biệt, tường ở phía trên mái chái đắp nổi hình con dơi màu vàng, tuy thoáng nhìn thì dáng vẽ không được mạnh mẽ lắm nhưng lại toát lên một sức sống mãnh liệt. Tường hồi đều trở ô cửa nhỏ có gắn khuôn bông bằng sứ màu xanh. Từ những ô cửa này, ánh sáng chiếu vào bên trong tạo nên không gian thiêng liêng tôn kính của nội thất ngôi chính điện. Ngoài ra, sự giao hòa màu sắc giữa các thành phần của công trình kiến trúc như màu vàng vôi của tường bao, màu nâu đỏ của mái ngói và màu nâu xám của gỗ cũng gợi cảm giác gần gũi ấm áp khi bước chân vào nhà thờ.

Gian hiên có diện tích hạn chế hơn so với các gian khác song đây là vị trí

mà các chi tiết kiến trúc được chạm trổ khá tỉ mỉ, tinh tế và công phu tạo nên vẻ đẹp, sức hấp dẫn của ngôi nhà thờ. Hệ mái hiên được đỡ bởi hàng cột vuông đặt trên những viên đá tảng sa thạch hình vuông có chạy chỉ ở các mặt để giảm bớt nét thô cứng. Hệ mái hiên cấu tạo theo kiểu vò cua. Kèo vò cua được chạm trổ tinh vi thành hình hai thanh kiếm quần dải lụa giao chéo nhau để đỡ các cây đòn tay, bảy hiên chạm hình đuôi cá vắt lên đỡ đòn tay cuối cùng của mái. Diềm mái bo cong, vị trí kết thúc của các vòng ngói gắn trang trí các đĩa sứ màu xanh.



Nội thất ngăn cách với gian hiên bởi hệ thống cửa mặt tiền với 3 bộ cửa kiểu “Thượng song hạ bản”, mỗi bộ cửa có 4 cánh. Khung chịu lực của nội thất làm bằng cột gỗ tròn đặt trên các chân tảng bằng đá hoa cương màu xám và vàng nhạt. Chân tảng có cấu tạo 3 tầng, gồm 2 viên đá chồng lên nhau. Viên phía trên hình tròn, viên phía dưới chia thành hai phần, trên hình bát giác dưới hình vuông. Vì kèo cấu tạo theo kiểu “kẻ chuyền”. Kèo, trính và một số chi tiết kiến trúc khác được tạo dáng mềm mại bởi các gờ chỉ, đuôi kèo cách điệu. Phía trên xuyên có pano song tiện áp mái.

Nội thất được trang hoàng bởi các bức hoành phi, liễn đối và nhiều chi tiết chạm trổ trang trí khác góp phần tăng thêm vẻ đẹp, tính linh thiêng của

di tích. Trên xuyên liên kết các cột hàng nhất tiền treo bức hoành gỗ đề chữ “Trần Từ Đường”, màu vàng trên nền đỏ ở gian chính giữa. Hai bên tả, hữu treo hai bức họa đề tài trúc điều và hoa điều. Phía trước bức hoành gỗ là chiếc đèn treo kiểu Pháp và cặp lồng đèn cổ dán giấy trong vẽ màu. Bốn cột cái treo hai cặp liên đối, cặp phía trước đề: “Tổ công phụ đức thiên niên thịnh; Tử hiếu tôn hiền vạn đại vinh”. Tạm dịch: *Tổ công tông đức ngàn năm thịnh; Con hiếu cháu hiền vạn đại vinh*, cặp phía sau đề: “Cổ nhân tích đức vi khả kế; Gia truyền phước thiện hữu thái lai”. Tạm dịch: *Người xưa tích đức nên kế tục; Nhà truyền phước thiện ắt thái lai*. Gian thờ nằm sát tường, phía trước gian thờ trang trí các bức chạm trổ khá tỉ mỉ và tinh xảo các đề tài hoa quả, hoa lá, bát cát tường, mai điều, chữ “Thọ”... Đặc biệt, các bức chạm trước án thờ chính đều được sơn son thếp vàng, phía trên là bức hoành thời Bảo Đại đề chữ “Trần Từ Đường” màu vàng trên nền màu nâu cánh dán. Phía dưới bức hoành là xà cò ghi niên đại trùng tu của di tích. Gian thờ bố trí 3 án thờ sát tường hậu và 2 bệ thờ trên vách tường hồi. Hai bệ thờ đề chữ “Tả ban”, “Hữu ban”. Ba án thờ xây bằng gạch, mặt trước đắp vẽ cách điệu tạo thành hình chân quỳ, bên trên đặt bộ tam sự, bình hoa và giá kính. Phía sau án thờ chính đắp khám thờ bằng các vật liệu tre, rom, vôi ghè, ngói đất nung... Khám thờ được đắp rất khéo léo, mặt trước vẽ các đề tài cát tường, hoa lá... màu vàng trên nền màu đen, phía trong khám thờ đề hai chữ “Lịch đại” màu vàng nhạt trên nền màu đỏ. Phía sau hai án thờ còn lại

không đắp khám thờ mà chỉ vẽ các mảng màu. Trên tường, xen kẽ giữa ba án thờ là bốn câu đối chữ màu vàng trên nền màu đỏ gồm: “Tự tự tinh thần chương kính trọng; Gia truyền hiếu hữu phụ thanh danh”. Tạm dịch: *Tự hội tinh thần người kính trọng; Nhà truyền hiếu hữu tiếng vang xa*, “Tự cổ sáng thùy vi khả kế; Chí kim viên cửu hựu lưu phương”. Tạm dịch: *Xưa vốn sáng thùy nên kế tục; Đến nay mãi mãi tiếng thơm xa*.

Hiện nay vẫn chưa tìm thấy tài liệu nào để xác định chắc chắn niên đại xây dựng của ngôi nhà thờ, song một điều không thể phủ nhận là trải qua quá trình sử dụng lâu dài, dưới tác động bởi các yếu tố bất lợi của thời tiết nên ngôi nhà thờ từng bị xuống cấp và đã được các thế hệ con cháu trong phái nhì tộc Trần Thanh góp công góp của trùng tu tôn tạo nhiều lần. Lần trùng tu lớn nhất được ghi lại trên xà cò là vào năm Bảo Đại thứ 14 - 1939 (Bảo Đại thập tứ niên thập nhị nguyệt, thập lục nhật Trần Thanh đệ nhị phái bản phái đồng trùng tạo).

Nhà thờ tộc họ là loại hình di tích khá phổ biến ở Hội An, song hiện nay các di tích thuộc loại hình này được bảo tồn gần như nguyên vẹn các vẻ đẹp kiến trúc, mỹ thuật cổ thì không nhiều. Nhà thờ phái II tộc Trần Thanh là một trong số ít các di tích bảo tồn được nguyên trạng các giá trị đó, là bộ phận của di sản văn hóa Hội An. ■



TÌM HIỂU TÍN NGƯỠNG THỜ BẮC ĐẾ TRẦN VŨ TẠI CHÙA CẦU

VÕ VĂN HOÀNG

Bắc Đế Trần Vũ còn được gọi là Huyền Vũ Thánh Quân, Chân Vũ Thánh Quân, Bắc Cực Hữu Thánh Chân Nhân, là một trong những vị Thần lớn được tôn sùng trong Đạo giáo của Trung Quốc. Từ thời cổ, người ta đặt ra Thượng đế là Chúa tể của trời và của thế giới. Dưới Thượng đế còn có năm vị chúa, mỗi vị làm chủ một vùng trời, và các vị này được gọi tên với màu sắc tương ứng với hướng cai quản của mình. Màu xanh còn gọi là Thanh đế, cai quản vùng trời ở hướng Đông của thế giới; màu đỏ gọi là Xích đế, cai quản ở vùng trời hướng Nam; màu đen còn gọi là Huyền đế, làm chủ vùng trời phương Bắc; màu trắng gọi là Bạch đế cai quản vùng trời phía Tây; còn màu vàng gọi là Hoàng

đế nằm ở Trung tâm. Cho đến nay, trong tín ngưỡng dân gian, Huyền đế - vị thần ở hướng Bắc tồn tại dưới một hình thức mới, ngài cai quản phần phía Bắc của trời và của thế giới, ngài cũng cai quản cả Thủy trong Ngũ hành và xua đuổi tà ma.

Tại Chùa Cầu, Bắc Đế Trần Vũ được thờ ở vị trí trung tâm của chánh điện. Tượng của ngài đặt trên một chiếc bàn gỗ cao khoảng 1,2m. Phía trước là bộ lư và các chân đèn bằng đồng, bình hoa bằng sứ men xanh trắng. Sau lưng là bức vách gỗ, vẽ cảnh những đỉnh núi cao dựng đứng vô cùng hiểm trở.

Tượng ngài được tạc bằng gỗ mít, không sơn màu, cao 0,5m, phong thái uy nghi, khuôn mặt vuông vức nghiêm nghị, ngực ưỡn về phía trước, đầu đội mũ, chân để trần, thân mặc một chiếc áo dài buông xuống sát đất, bên ngoài mặc một chiếc áo giáp có trang trí hoa văn tinh xảo và nơi bụng có đeo một



vòng đai. Nhiều thế kỷ trôi qua, bức tượng được tạc bằng gỗ mít, lại nằm trên một lạch nước, hằng năm phải hứng chịu bão lụt thường xuyên ở Hội An, cộng thêm các loài côn trùng gặm nhấm làm hư hại một số mảng ở trên thân tượng. Để bảo tồn bức tượng, ngành bảo tồn ở Hội An đã phục chế một bức tượng khác để thờ tự tại Chùa Cầu, còn bức tượng cũ được đưa về trưng bày và bảo quản tại Nhà trưng bày truyền thống lịch sử – văn hóa Hội An. Bức tượng phục chế có một số điểm khác so với bức tượng gốc của di tích. Tượng Bắc Đế Trấn Vũ phục chế được sơn màu, thể hiện rõ nét những màu sắc tương ứng với chi tiết trên thân tượng. Bắc Đế Trấn Vũ cũng đứng với phong thái uy nghi, tóc dài buông xõa, đầu đội mũ vàng nạm ngọc, râu năm chòm phát phơ bay, áo dài màu xanh buông sát đất, ngoài mặc áo giáp, chân không giày dép, đứng trên lưng của một con rùa có rân quắn quanh, hai tay cầm thanh bảo kiếm đang trong tư thế ấn xuống mặt biển, mặt biển là một tròn để hình tròn, thể hiện sóng nước đang cuộn cuộn trào dâng.

Tượng Bắc Đế Trấn Vũ được tạc dựa theo hình vẽ mà người ta tương truyền vào thời Tống Huệ Tông (đời nhà Tống) ở Trung Quốc. Đó là năm 1118, Tống Huệ Tông sai đạo sĩ Lâm Linh Tổ lập đàn, làm phép mời Bắc Đế Trấn Vũ hiện thân. Lễ cầu ngài được tổ chức vào giữa trưa ngay trong cung điện. Vào giữa buổi lễ, trời đất tối sầm lại, bỗng xuất hiện một con rùa và một con rắn, Tống Huệ Tông bằng cúi lạy, dâng hương mong Thần hạ cố hiện nguyên hình thật. Bỗng dung một

luồng sét xuất hiện, người ta nhìn thấy một bàn chân khổng lồ hiện ra trước công cung điện, Hoàng đế cúi lạy và lúc này Thần hiện nguyên hình là một người cao lớn hơn 10 thước, khuôn mặt nghiêm nghị, có hào quang bao quanh, tóc buông xuống lưng, bay bay trong gió. Chân ngài để trần, ngài mặc một chiếc áo đen buông sát mặt đất, ống tay áo rộng, bên ngoài có áo giáp vàng với một đai lưng ngọc, trên tay cầm một thanh gươm, ngài đứng một lát rồi biến mất. Tống Huệ Tông là một vị vua nổi tiếng về hội họa, lập tức ông vẽ lại chân dung ngài. Về sau, chân dung này là hình mẫu dùng để vẽ cho những nơi có điện thờ Bắc Đế Trấn Vũ. Có nơi người ta vẽ sau lưng Thần có một viên giám mã, tay cầm vũ khí và lá cờ đen, còn ngài thì hai chân để trần, đứng trên một con rùa có rân quắn quanh bơi trên mặt nước.

Bức tượng của Bắc Đế không mang giày dép, chân đạp rùa rắn, được lý giải theo nhiều cách khác nhau. Một số người cho rằng, con rùa và con rắn chính là những thiên tướng trên trời, dưới quyền cai quản của ngài. Còn một số người lại cho rằng con rùa và con rắn đó, chính là những con quỷ thù địch, đã bị ngài đánh bại và chà dưới chân. Mà thực ra, con rùa và con rắn đó, chính là hình thức đầu tiên của Thần. Người ta đã thấy nó xuất hiện từ thời Hán, khi mà người ta phân chia ra các phương cai trị của thần linh. Lúc đó, rùa rắn màu đen làm chủ phương Bắc; còn chim đỏ ở phương Nam; hổ trắng tượng trưng cho phía Tây và rồng lục tượng trưng cho phía Đông của thế giới. Còn hình người thì về sau này người ta mới thấy xuất hiện.

Để giải thích hình ảnh “Bắc Đế Trấn Vũ chân không giày dép, đứng trên hai con rùa và rắn” thì như chúng ta đã biết, vào đời nhà Minh, Đạo giáo ở Trung Quốc phát triển mạnh mẽ.

Người ta đã thêu dệt nên những câu chuyện huyền thoại về thân thế và việc tu đạo của ngài. Người ta cho rằng, ngài là linh hồn của Ngọc Hoàng thượng đế hóa thân xuống trần gian để tu đạo. Ngài đã bốn lần hóa kiếp người và tu ở bốn nước khác nhau (một lần ở núi Linh Thứu, hai lần ở núi Bồng Lai và lần thứ tư ở nước Tịnh Lạc).

Trong ba lần đầu, ngài chưa đủ trí lực để điều khiển các thiên tướng dưới trướng, cũng như chưa đủ phép thuật để hàng ma phục yêu, nên lần thứ tư ngài lại xuống trần gian đầu thai làm Thái tử của nước Tịnh Lạc. Khi vừa sinh ra, được 9 con rồng phun nước cho ngài tắm. Khi lớn lên, thái tử rất thông minh, tinh thông võ nghệ, và có trí nhớ rất tuyệt vời. Đến năm 14 tuổi, thái tử dứt bỏ cuộc sống nơi hoàng cung, tìm đến núi Vũ Đang tu đạo.



Suốt 42 năm, ngài một mình ngồi trên phiến đá tập trung trí lực, chăm chú tu luyện. Ngài không ăn cơm, không uống nước, làm cho dạ dày và ruột đói cồn cào, nên chúng cứ sinh sự,

cãi vã nhau, làm cho ngài không thể ngồi yên. Ngài liền mổ bụng, móc hết dạ dày và ruột ném xuống đồng cỏ sau lưng. Ở trong đồng cỏ, dạ dày và ruột ngày đêm nhìn ngài tu luyện, ngài đã trở thành một con người giỏi giang, thần thông quảng đại, biến hóa khôn lường. Một hôm, ruột bỗng chui vào ống quần ngài và biến thành một con rắn lớn, toàn thân mang đầy vẩy rồng. Còn dạ dày thì nắm lấy giày của ngài,

khoát lên lưng, lăn ba vòng và biến thành một con rùa đen, có mai cứng như sắt. Từ đó ngài không còn giày để mang, mà phải đi chân đất.

Rùa và rắn bò xuống núi, chúng ra sức ăn thịt gà, lợn, trâu, bò, dê và cả con người dưới chân núi Vũ Đang. Nhìn thấy cảnh tượng như vậy, ngài liền cười mây, đập gió, khoát bảo kiếm đi thu phục chúng. Cuộc chiến diễn ra vô cùng khốc liệt, cuối cùng rùa, rắn bị ngài dùng phép thuật đè dưới chân

mình. Lúc này bọn chúng van xin ngài tha mạng. Ngài qui thuận và thu phục chúng làm hai tướng của mình. Từ đó, Chân Vũ Đại Đế, chân đạp rùa, rắn mà ngao du khắp chín phương trời.

Bắc Đế Trấn Vũ là vị Thần chiếm vị trí quan trọng trong tín ngưỡng của người Hoa. Hình ảnh của Bắc Đế được thờ tự rất nhiều nơi trên đất nước ta. Hầu như cả ba miền: Bắc, Trung, Nam đều có miếu thờ ngài. Ở Hà Nội, việc thờ Bắc Đế gắn liền với công cuộc chống ngoại xâm của dân tộc ta; bên cạnh đó Ngài còn hiển linh giúp chính quyền phong kiến trừ diệt yêu ma, yên ổn trong quá trình xây dựng các công trình kiến trúc thành quách, dinh thự. Còn ở khu vực Nam bộ, Bắc Đế được thờ ở rất nhiều địa phương của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Bởi nhiều thế kỷ trước, nơi đây còn hoang vu, kênh rạch chằng chịt, cây cối mọc thành rừng rậm bạt ngàn, là nơi chứa đựng nhiều huyền bí, là chốn trú ngụ của Thần linh, yêu ma quỷ quái,... nên những lưu dân luôn có cảm giác sợ hãi trước thiên nhiên, họ đặt niềm tin vào các đấng Thần linh, mà điển hình là Bắc Đế Trấn Vũ – vị Thần có khả năng chế ngự yêu ma, không chế cả những cơn lũ kinh hoàng, và cả muôn thú dữ tợn của miền đất này.

Còn ở Hội An, việc thờ tự Bắc Đế gắn liền với việc trị thủy, vì khu phố cổ Hội An nằm trên nền địa chất có nguồn gốc là biển gió của vùng đất bồi hạ lưu sông Thu Bồn. Đây là một vùng đất mà địa chất có nhiều biến động, và được bao quanh bởi các con sông. Trong khi đó, sông Thu Bồn là con sông có lượng nước lớn nhất miền

Trung, lại nằm gần một trong những trung tâm mưa lớn của cả nước. Hàng năm, sông Thu Bồn đổ ra biển khoảng 20km³ nước, do lượng nước lớn dồn dập trong một thời gian ngắn, cửa sông lại hẹp, làm cho bờ sông có lúc lở lúc bồi, lúc bị cắt xé từng mảng trong mùa mưa lũ. Ở Hội An, từ tháng 9 đến tháng 12 âm lịch thường xảy ra lũ lụt. Mỗi năm, Hội An phải hứng chịu từ một đến hai đợt lũ kèm theo giông bão, mỗi khi lũ dâng, những dãy nhà ven sông thường ngập chìm trong biển nước, phải đến 3 - 4 ngày sau, thậm chí cả tuần nước mới rút. Giáo sĩ dòng Tên, người Ý là Cristophoro Borri có mặt ở Quảng Nam thế kỷ XVII, nhận xét: "...những cơn mưa liên tục từ trên triền núi cao, các dòng nước tuôn trào tràn ngập Vương quốc chảy ra đến tận biển...".

Chính vì điều kiện thiên nhiên khắc nghiệt ở Hội An, nên những cư dân ở đây không có khả năng chống đỡ trước sự tàn phá của tự nhiên. Kể từ khi đến Hội An, những thương nhân người Hoa đã trải qua những chặng đường đầy gian nan vất vả, đến vùng đất mới lại có nhiều biến động về địa chất, đối đầu với thiên nhiên khắc nghiệt càng làm cho họ thêm lo sợ, nên họ đặt niềm tin của mình vào một thế lực siêu nhiên, có khả năng ngăn chặn triều cường, điều hoà phong thổ, giúp họ thuận lợi trong việc ăn, ở và buôn bán. Do đó, họ thờ Bắc Đế Trấn Vũ làm chỗ dựa về mặt tinh thần của mình trong quá trình định cư tại vùng đất mới, giúp họ yên lòng vượt qua những khó khăn và có thêm niềm tin trong công cuộc mưu sinh.

Tín ngưỡng thờ Bắc Đê tại Chùa Cầu chứa đựng nhiều giá trị độc đáo. Nó thể hiện cho thời kỳ Đạo giáo phát triển mạnh mẽ ở Trung Quốc và lan tỏa ra nhiều quốc gia trên thế giới, ảnh hưởng mạnh mẽ đến đời sống của người dân. Khi con người xuôi tay, bất lực trước những tai họa của thiên nhiên, họ không thể tự cứu rỗi mình, nên phải dựa vào một lực lượng siêu nhiên là các vị Thần linh. Trong đó, Bắc Đê Trán Vũ là vị Thần có khả năng trị thủy, nhằm ngăn chặn, đẩy lùi những cơn địa chấn diễn ra ở Hội An, ổn định về mặt phong thổ, giúp cho cư dân làm ăn buôn bán được thuận buồm xuôi gió. Trước đây, cộng đồng người Minh Hương ở Hội An thường tổ chức lễ cúng Long Chu vào ngày 20 tháng 7 âm lịch hàng năm. Lễ cúng được tổ chức thành một đám rước thuyền rồng lôi cuốn đông đảo người dân tham dự, kéo dài qua nhiều ngã phố, trong tiếng nhạc bát âm, tiếng kèn, trống rất rộn ràng, nhằm tôn vinh quyền uy của Bắc Đê Trán Vũ. Alber Sallet – một tác giả người Pháp, đã viết về lễ hội Long Chu ở Chùa Cầu trước đây: “Lễ hội theo tập tục đó tiến hành ngày 20 tháng 7 âm lịch. Lễ hội diễn hành náo nhiệt. Trong quá trình lễ hội đó, một chiếc thuyền bằng hàng mã lớn được trình bày ra với đủ buồm lái. Nó được đốt đi sau khi kết thúc lễ hội”.

Hiện nay tại Chùa Cầu, vào các ngày rằm, ngày mùng một, ngày tết,... cư dân Hội An đến thắp nhang trước tượng Bắc đê, người ta chỉ làm vậy là đủ, là thể hiện sự tôn trọng, sùng bái và cầu mong sự che chở của Thần. ■

TIN TỨC - SỰ KIỆN

LỄ TRUY ĐIỆU ĐỒNG CHÍ CAO HỒNG LÃNH

VÕ HỒNG VIỆT



Đồng chí Cao Hồng Lãnh có tên khai sinh là Phan Hải Thâm/Phan Thâm, tên thân mật là Năm Thâm, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1906 tại xã Minh Hương – nay là phường Minh An, thành phố Hội An, trong một gia đình giàu truyền thống yêu nước. Đồng chí tham gia hoạt động yêu nước – cách mạng từ năm 1923, được kết nạp Đảng năm 1929, từng giữ nhiều chức vụ quan trọng trong Đảng, Nhà nước và đồng chí đã được Đảng, Nhà nước tặng thưởng nhiều huân chương cao quý. Đồng chí đã từ trần vào ngày 26 tháng 7 năm 2008, tại Hà Nội, hưởng thọ 103 tuổi. Tang lễ chính thức được tổ chức tại Hà Nội.

Suốt cuộc đời, đồng chí có nhiều đóng góp to lớn đối với sự nghiệp

Cách mạng của nước nhà nói chung và quê hương Hội An nói riêng. Trong niềm tiếc thương vô hạn, để thể hiện tình cảm, ghi nhận những cống hiến của đồng chí đối với quê hương Hội An và đất nước, ngày 27-7-2008, Ban Thường vụ Thành ủy Hội An quyết định tổ chức lễ truy điệu đồng chí Cao Hồng Lãnh tại Hội An và đã thành lập Ban tổ chức lễ truy điệu gồm có 21 thành viên do Đ/c Nguyễn Văn Sang, Phó Bí thư thường trực Thành ủy làm trưởng ban.

Theo chương trình chung, lễ truy điệu đồng chí Cao Hồng Lãnh ở Hội An được tổ chức vào lúc 14h ngày 29-7-2008 tại nhà số 129 Trần Phú (Nhà Đức An – nơi đồng chí Cao Hồng Lãnh sinh thành và tham gia hoạt động yêu nước – cách mạng). Ngôi nhà cổ Đức An được bài trí rất trang nghiêm và tôn kính. Di ảnh đồng chí Cao Hồng Lãnh được đặt trang trọng trên bàn thờ ở gian giữa tòa nhà sau. Mặt tiền ngôi nhà được treo cờ tang, hai bên cửa vào là băng tiểu sử, không gian bên trong ngôi nhà trưng bày gần 30 bức ảnh liên quan đến cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của đồng chí.

Lễ viếng đồng chí Cao Hồng Lãnh tiến hành vào lúc 13h30, đại diện các đoàn đại biểu lãnh đạo Đảng, chính quyền tỉnh Quảng Nam, thành phố Hội An, các xã phường, ban ngành của thành phố Hội An, đông đảo bà con nhân dân Hội An và thân nhân của đ/c Cao Hồng lãnh đã đến viếng, đặt vòng hoa và dâng lên đồng chí những nén hương bày tỏ lòng tôn kính tiếc thương. Đúng vào lúc 14h00, lễ truy điệu bắt đầu. Đồng chí Nguyễn Văn

Sang – Phó Bí thư thường trực Thành ủy Hội An đọc bản tóm tắt tiểu sử cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng của đồng chí Cao Hồng Lãnh trong không khí tĩnh lặng thành kính. Sau khi lễ truy điệu kết thúc, đại diện các đoàn đại biểu ghi vào sổ tang những tình cảm của mình đối với đồng chí Cao Hồng Lãnh. ■

S- U TẦM TƯ LIỆU VỀ ĐỒNG CHÍ CAO HỒNG LÃNH

HUỲNH VĂN HÒA

Ngoài những hình ảnh tư liệu, hiện vật đã được sưu tầm, chuẩn bị cho công tác trưng bày Nhà lưu niệm Đồng chí Cao Hồng Lãnh, tại số 129 Trần Phú Hội An.



Tháng 7-2008 lãnh đạo cơ quan cùng cán bộ bảo tàng và di tích đi công tác Hà Nội để tra cứu sưu tầm thu thập những thông tin hình ảnh, tư liệu có liên quan đến cuộc đời hoạt động cách mạng của Đồng chí Cao Hồng Lãnh tại Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam, Thư viện Quốc gia Hà Nội và những địa chỉ khác tại Hà Nội. Qua đó, sưu tầm một số hình ảnh, tư liệu sách, báo có giá trị:

+ Báo đầu thế kỷ XX:

- Tân thế kỷ (1926-1927): 51 tờ.

- Tiếng Dân (1928 - 1929): 86 tờ.

- Việt Nam Hồn (1930): 15 tờ.

+ Sách đầu thế kỷ XX:

- Sách xuất bản từ năm 1927 –đến 1945: 27 sách.

+ Ảnh các phong trào hoạt động cách mạng: 52 ảnh.

+ Hình ảnh các đ/c lãnh đạo từ năm 1926 đến 1950.

Đặc biệt gia đình đ/c Cao Hồng Lãnh đã cung cấp cho đoàn 01 ảnh (0,40 x 0,50) Cụ Cao Hồng Lãnh chụp chung với Bác Hồ và các đ/c đại biểu dự Đại Hội Đảng lần thứ 2 (tháng 2-1951) tại huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang.■

HIẾN TẶNG TÀI LIỆU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỒNG CHÍ CAO HỒNG LÃNH

NGUYỄN VĂN BÉ

Nhằm mục đích thu thập thêm tư liệu hình ảnh, bổ sung hiện vật về cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Cao Hồng Lãnh sẽ được trưng bày tại nhà lưu niệm đồng chí, số 129 Trần Phú, thành phố Hội An. Được sự giúp đỡ của gia đình đồng chí Cao Hồng Lãnh, vào ngày 20 tháng 6 năm 2008. Anh Cao Tú Phong, con trai lớn của đồng chí Cao Hồng Lãnh từ Hà Nội vào Hội An, tặng cho Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An một số tư

liệu về đồng chí mà gia đình cất giữ lâu nay. Trong số 19 đơn vị tư liệu, tài liệu, hiện vật được hiến tặng có một số tư liệu quý, hiếm liên quan đến cuộc đời hoạt động của đồng chí như: Sơ đồ bố trí nhà Đức An năm 1920, một tài liệu quý về ngôi nhà mà đồng chí Cao Hồng Lãnh đã từng sinh sống ở đó. Máy Radio, máy Ghi âm, hai vật dụng thường ngày đồng chí sử dụng để nghe tin tức. Các tư liệu, báo chí viết về cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Cao Hồng Lãnh, cuốn album ảnh và sách do phu nhân Thủ tướng Thái lan tặng đồng chí, cuốn hộ chiếu, hiện vật ghi lại dấu ấn những năm tháng đồng chí hoạt động cách mạng tại hải ngoại...

Tất cả tài liệu hiện vật này sẽ góp phần làm phong phú thêm trong quá trình sưu tra, khảo cứu, là nguồn tư liệu quý sẽ được trưng bày tại nhà lưu niệm đồng chí Cao Hồng Lãnh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tham quan, nghiên cứu về quãng đời hoạt động cách mạng của đồng chí.■

XỬ LÝ HIỆN VẬT KHẢO CỔ

VÕ HỒNG VIỆT

Vừa qua, Đoàn trường Đại học Nữ Chiêu Hòa (Nhật Bản) và trường Đại học Quốc gia Hà Nội đã phối hợp với Trung tâm QLBT Di tích Hội An tiến hành xử lý một số hiện vật khảo cổ khai quật được tại 4 địa điểm trong khu phố cổ Hội An năm 2006. Theo kế hoạch, trong đợt này (từ ngày 1-4/9), đoàn tập trung xử lý các hiện vật thuộc hồ khai quật trong khuôn viên vườn

nhà số 16 Nguyễn Thị Minh Khai (địa điểm thu được kết quả quan trọng nhất).



Mặc dù quỹ thời gian eo hẹp nhưng với tinh thần trách nhiệm và say mê khoa học, đoàn đã phục chế, đo vẽ, chụp ảnh tất cả các hiện vật thuộc hồ khai quật này. Nhiều hiện vật được phục chế nguyên vẹn dáng hình, đặc biệt là đồ sứ Hizen (Nhật Bản) và đồ sành Việt Nam đã cung cấp nhiều thông tin lý thú cho các nhà nghiên cứu. Theo dự kiến, hiện vật của những hồ khai quật còn lại sẽ được xử lý trong năm 2009. ■

HỘI TẾT TRUNG THU MẬU TÍ

TRẦN THỊ LÊ XUÂN

Theo thông lệ, vào những ngày đầu trung tuần tháng Tám hàng năm, nhiều hoạt động mừng hội tết Trung Thu ở Hội An diễn ra vô cùng sôi động. Dù thời tiết diễn biến không thuận lợi, song các hoạt động thuộc hội tết truyền thống năm nay cũng diễn ra không kém phần thú vị. Từ ngày 12 - 14/9/08 (tức ngày 13 - 15/08.Âl),

khắp các đường làng ngõ xóm, đường phố, tiếng trống, sập xá của các đoàn biểu diễn lân - sư rộn ràng, vang vọng làm náo nức trẻ thơ. Trên địa bàn Thành phố không chỉ có các đoàn lân - sư thuộc các trường học, chùa, CLB võ thuật và các xã/phường ở Hội An biểu diễn mà còn xuất hiện các đoàn thuộc các địa phương lân cận. Trong ngày 14 - 15/8 Âl, nhiều tổ chức, đoàn thể, cơ quan đã phát quà và tổ chức nhiều trò chơi cho thiếu nhi. Các mâm cỗ của nhiều doanh nghiệp, nhà hàng, khách sạn... tham gia hội thi trưng bày được trang trí hết sức công phu, đa dạng, thu hút người xem.



Hội tết Trung Thu ở Hội An năm nay không chỉ là hoạt động văn hóa mà còn là sản phẩm du lịch hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước. ■

GIÁM ĐỊNH HIỆN VẬT

CÔNG TRUNG

Từ ngày 30-8 đến 6-9-2008, GS. Kikuchi cùng đoàn công tác của trường Đại học Nữ Chiêu Hòa đã đến làm việc tại Hội An. Nội dung chuyên

công tác này nhằm xử lý, phân loại những hiện vật đã khai quật được tại Hội An năm 2006.

Sáng ngày 3-9-2008, GS. Kikuchi đã đến giám định một số hiện vật gốm đang trưng bày tại Bảo tàng Gốm sứ Mậu dịch và Bảo tàng Lịch sử Văn hóa. Kết quả Gs Kikuchi đã xác định chính xác niên đại một số hiện vật gốm đang trưng bày. Qua đó, cung cấp thêm thông tin giúp cho việc bố trí trưng bày tại Bảo tàng Gốm sứ Mậu dịch và Bảo tàng Lịch sử Văn hóa được tốt hơn. ■

PHIM TRUYỆN "CHƠI VỚI" Đ- ỢC QUAY TẠI HỘI AN

ĐỖ THI NGỌC UYÊN

Từ ngày 20/9 - 5/10/2008, phim truyện "Chơi với" do đạo diễn Bùi Thạc Chuyên thực hiện chính thức khởi quay tại nhà triển lãm chuyên đề (46 Nguyễn Thái Học - Hội An). Đây là một bộ phim làm về đề tài thanh niên hiện đại. Thông qua câu chuyện của Hải - một chàng trai lái xe taxi và Duyên một cô gái trẻ làm ở phòng tranh, các tác giả muốn khắc họa hình ảnh thế hệ thanh niên ngày hôm nay với những khát khao, hoài bão và những ước vọng vươn lên để tự khẳng định mình trong cuộc sống...

Phòng triển lãm chuyên đề là cảnh chính trong phim mà đạo diễn Bùi Thạc Chuyên đã chọn để quay cho bộ phim lần này. ■

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU MẶT TRẬN TQVN THÀNH PHỐ HỘI AN LẦN THỨ IX NHIỆM KỲ 2008-2013

QUẢNG VĂN QUÝ



Đại hội đại biểu MTTQVN thành phố Hội An lần thứ IX, nhiệm kỳ 2008-2013 diễn ra từ 08 đến 09-9-2008 tại hội trường Thành ủy Hội An trong không khí cả nước hướng về kỷ niệm 63 năm Cách mạng Tháng 8 và ngày Quốc khánh 2-9. Tham dự đại hội có đại diện lãnh đạo UBMTTQVN tỉnh Quảng Nam, Thành ủy, HĐND, UBND thành phố Hội An, các đoàn đại biểu Mặt trận các xã, phường, các tổ chức tôn giáo và đại diện bà con người Hoa sống trên địa bàn Thành phố... Đặc biệt, Mặt trận TQVN thành phố Thanh Hóa kết nghĩa cũng đã cử đoàn đại biểu về tham dự đại hội.

Đại hội đã thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ VIII, chương trình hành động nhiệm kỳ IX (2008-2013) và báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ủy ban MTTQVN Thành phố Hội An khóa VIII.

Tại đại hội, đồng chí Lê Văn Giảng - Chủ tịch UBND Thành phố đánh giá cao vai trò của MTTQVN Thành phố trong nhiệm kỳ vừa qua đã có những đóng góp vô cùng quan trọng trong việc kêu gọi sự đoàn kết thống nhất trong toàn dân, góp phần cùng Đảng, Chính quyền xây dựng thành phố Hội An phát triển đi lên ngày càng đúng hướng, bền vững.

Đại hội cũng đã bầu ra ban Chấp hành nhiệm kỳ mới gồm 55 thành viên. Ngay sau đó, BCH đã họp phiên đầu tiên và bầu đồng chí Đặng Ngọc Nam làm Chủ tịch và bầu các đồng chí Lê Chơí, Trần Đầu làm Phó Chủ tịch.■

LỄ PHÁT ĐỘNG HƯỚNG ỨNG THÁNG AN TOÀN GIAO THÔNG NĂM 2008

QUẢNG VĂN QUÝ

Sáng ngày 12-9-2008, tại khu bãi bồi Đồng Hiệp, UBND thành phố Hội An tổ chức lễ phát động hướng ứng Tháng an toàn giao thông năm 2008. Tham dự lễ phát động có đại diện lãnh

đạo các ban, ngành, đoàn thể đóng trên địa bàn Thành phố, đặc biệt là sự có mặt đông đảo các lực lượng đoàn viên thanh niên, học sinh, sinh viên các trường học, các doanh nghiệp vận chuyển đường bộ và đường thủy đóng trên địa bàn Thành phố.

Trong buổi lễ, ông Phan Hồng Sơn – Trưởng ban Chỉ đạo ATGT tỉnh Quảng Nam đã phát biểu chỉ đạo những nội dung hành động trong Tháng an toàn giao thông năm nay là chú trọng hơn nữa công tác tuyên truyền về Luật an toàn giao thông, tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, tăng cường các biển báo an toàn trên các tuyến đường, giải quyết triệt để các điểm đen về giao thông, kêu gọi đoàn viên thanh niên, học sinh nghiêm chỉnh chấp hành trật tự an toàn giao thông...

Sau lễ phát động, các lực lượng tham dự đã tham gia diễn hành trên các tuyến đường chính của thành phố Hội An.■

LỚP TẬP HUẤN BẢO TÀNG VÀ DU LỊCH DI SẢN

NGUYỄN VĂN BÉ

Nằm trong chương trình nghiên cứu về sự kết hợp và ảnh hưởng khác nhau giữa Bảo tàng và các khu di sản và khám phá các cơ hội xóa đói giảm nghèo. Từ ngày 06 đến ngày 10 tháng 08 năm 2008. Bảo tàng Dân tộc Việt Nam đã tổ chức lớp tập huấn về Bảo tàng và Du lịch Di sản cho các Bảo



tàng trên toàn quốc tại Hội An có sự tham dự của GS. Gala, phó Chủ tịch ICOM (Hội đồng Bảo tàng Thế giới).

Lớp tập huấn đã xem xét, nêu bật những loại hình Bảo tàng khác nhau tại các khu nhà bảo tồn, khám phá các cơ hội xoá đói giảm nghèo dựa vào các nguồn di sản đa dạng trong bối cảnh có sự xung đột giữa phát triển và bảo tồn di sản, đồng thời nghiên cứu, thảo luận về những giá trị di sản và du lịch, đặt trọng tâm là khách du lịch phương Tây.

Lớp tập huấn, dưới sự hướng dẫn của GS. Gala đã cùng nhau thảo luận nhằm đưa ra những so sánh và sự tương phản giữa các Bảo tàng trong bối cảnh du lịch di sản, nghiên cứu các phương thức khôi phục nguồn di sản chính bị những tác động của sự xung đột... (ví dụ: Khu di sản Mỹ Sơn), các trường hợp xoá đói giảm nghèo cũng được xem xét trên cơ sở những vấn đề liên quan đến các ngành công nghiệp thủ công cũng như các truyền thống lịch sử, đặc biệt, lớp tập huấn đề cập đến Bảo tàng sinh thái, một công cụ cho việc phát triển du lịch có trách nhiệm tại các Bảo tàng và các địa điểm Di sản. Việc phát triển Bảo tàng sinh thái như là một đề tài nghiên cứu của chương trình.

Chương trình tập huấn kết thúc vào ngày 10-8-2008, với tinh thần xem xét tầm quan trọng của Du lịch Di sản như công việc bảo tồn tốt, xem xét Luật Di sản và luật Du lịch Việt Nam. Yếu tố quan trọng và tối cần thiết trong việc ảnh hưởng khác nhau, qua lại giữa các Bảo tàng và khu Du lịch Di sản. ■

KÈ BẢO VỆ DI CHỈ BÃI ÔNG

VÕ HỒNG VIỆT



Di chỉ Bãi Ông - Cù Lao Chàm được các nhà khoa học phát hiện và đào thám sát năm 1999, khai quật năm 2000. Trên cơ sở các đặc điểm di tích và di vật, các nhà khoa học kết luận di chỉ Bãi Ông có niên đại hơn 3.500 năm cách ngày nay, là di chỉ không chỉ chứng minh sự hiện diện rất sớm của con người trên mảnh đất Hội An mà nó còn có vị trí rất quan trọng trong chuỗi văn hóa khảo cổ thời Tiền - Sơ sử ở Quảng Nam nói riêng, miền Trung nói chung. Với những giá trị về văn hóa và lịch sử nêu trên, năm 2006, di chỉ Bãi Ông - Cù Lao Chàm được Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch) xếp hạng là di tích cấp Quốc gia.

Tuy nhiên, do tác động của dòng chảy con suối đổ từ trên núi xuống, đặc biệt là vào mùa mưa nên di chỉ bị sạt lở rất nhiều nơi. Nhằm cứu nguy khỏi bị hủy hoại thêm nghiêm trọng, phục vụ lâu dài cho công tác tham

quan du lịch và nghiên cứu khoa học, vừa qua, UBND thành phố Hội An đầu tư hơn 80 triệu đồng để kè bảo vệ di chỉ. Không quản khí hậu oi bức của mùa hè trên đất đảo, sau hơn một tháng thi công khẩn trương, đến nay đơn vị nhận thầu đã xây dựng hoàn thành công trình và bàn giao sử dụng.

Như vậy, hiện nay, nguy cơ thường trực về sự hủy hoại di chỉ bởi các yếu tố tự nhiên đã được đẩy lùi, mở ra những khả năng mới để phát huy giá trị của di chỉ trong tương lai. ■

TỌA ĐÀM: BẢO TỒN KPC HỘI AN VÀ DI TÍCH CHÙA CẦU

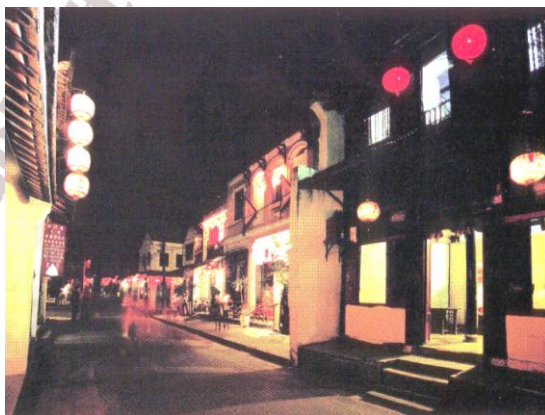
TỔNG QUỐC HƯNG

Nằm trong khuôn khổ chương trình các hoạt động “Những ngày giao lưu văn hóa Việt Nam - Nhật Bản” lần thứ 6 tại Hội An; UBND thành phố Hội An phối hợp với cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (Jica) tổ chức buổi tọa đàm về “Bảo tồn KPC Hội An và di tích Chùa Cầu” nhằm tìm ra những giải pháp tối ưu để bảo tồn, phát huy khu di sản văn hóa thế giới Hội An nói chung, di tích Chùa cầu nói riêng. Trong buổi tọa đàm đã nghe 8 bài tham luận của các nhà khoa học, các nhà quản lý, các chuyên gia về bảo tồn của Việt Nam cũng như Nhật Bản và nhiều ý kiến góp ý, đề xuất của các chủ di tích trong khu di sản thế giới Hội An. ■

TỔNG KẾT 10 NĂM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN: TÁI HIỆN ĐÊM PHỐ CỔ HỘI AN ĐẦU TK XX

TỔNG QUỐC HƯNG

Nhằm đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm 10 năm thực hiện dự án tái hiện đêm phố cổ; Ngày 13-9-2008, UBND thành phố Hội An tổ chức Hội nghị tổng kết tại quảng trường Sông Hoài. Kết quả thống kê cho thấy trong 10 năm thực hiện, thành phố đã tổ chức hơn 120 đêm phố cổ định kỳ và khoảng 20 đêm phố cổ đột xuất để phục vụ các nguyên thủ quốc gia trong



và ngoài nước; thu hút hơn 500.000 lượt khách nội địa và quốc tế tham gia.

Thông qua lễ tổng kết này Hội nghị cũng tuyên dương khen thưởng những tập thể, cá nhân tham gia dự án như: Nhóm ý tưởng thiết kế đề án năm 1998, các cơ quan, địa phương; các nghệ nhân, diễn viên tham gia; các doanh nghiệp, khối phố, một số cá nhân và các cá nhân tích cực trong KPC. ■

LẬP HỒ SƠ KHOANH VÙNG BẢO VỆ TRÌNH THỦ T- ỜNG CHÍNH PHỦ CÔNG NHẬN KPC HỘI AN LÀ DI TÍCH QUỐC GIA ĐẶC BIỆT

TỔNG QUỐC HƯNG

Vừa qua Cục Di sản Văn hóa Việt Nam có văn bản số 672/DSVH-DT ngày 12-8-2008, về việc đề nghị lập hồ sơ khoanh vùng bảo vệ cho KPC Hội An để chuẩn bị trình Thủ tướng Chính phủ xem xét công nhận KPC Hội An là di tích Quốc gia đặc biệt. Thực hiện tinh thần công văn này, Trung tâm QLBT Di tích Hội An phối hợp cùng Trung tâm Bảo tồn Di sản - Di tích Quảng Nam đã tiến hành lập hoàn chỉnh hồ sơ bổ sung gửi Cục Di sản Văn hóa cũng như Bộ VH-TT&DL để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét công nhận trong thời gian đến. ■

LẬP LẠI TRẬT TỰ KINH DOANH TRONG KPC HỘI AN

TỔNG QUỐC HƯNG

Nhằm mục tiêu chấn chỉnh trật tự kinh doanh, trả lại cảnh quan thông thoáng vốn có của khu di sản văn hóa thế giới Hội An; Vừa qua, UBND thành phố Hội An đã chính thức giao cho UBND các phường Minh An, Cẩm Phô, Sơn Phong chủ trì phối hợp cùng các ngành chức năng tiến hành lập lại trật tự kinh doanh buôn bán

trong khu phố cổ Hội An; cụ thể là hướng dẫn nhân dân đưa hàng hóa vào trong hiên nhà, hướng dẫn sử dụng manocanh, bảng hiệu buôn... và kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy. Qua hơn 2 tuần thực hiện, KPC Hội An đã trở nên “gọn gàng”, đẹp mắt hơn và đã được đông đảo nhân dân và du khách đồng tình ủng hộ. ■

HỒ SƠ ĐỀ CỬ KHU DỰ TRỮ SINH QUYỀN CÙ LAO CHÀM Đ- ỢC UNESCO TIẾP NHẬN

TỔNG QUỐC HƯNG



Theo thông báo của ủy ban Quốc gia MAB Việt Nam tại văn bản số 2507/MAB cho biết hồ sơ đề cử khu dự trữ sinh quyền Cù Lao Chàm - Hội An do ủy ban Quốc gia chương trình con người và sinh quyền Việt Nam (UBQG MAB Việt Nam) lập và đề trình đã được UNESCO Pari tiếp nhận và sẽ đưa vào xét duyệt trong năm 2008. Trong thời gian đến, UNESCO sẽ cử một số chuyên gia đến thăm định thực tế, đồng thời cũng có những ý kiến hướng dẫn cụ thể đối với chính quyền địa phương. ■

GẶP MẶT KỶ NIỆM 78 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH TUYỀN GIÁO

QUẢNG VĂN QUÝ

Sáng ngày 1-8-2008, tại Hội trường Thành ủy Hội An, Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức buổi gặp mặt kỷ niệm 78 năm ngày truyền thống ngành Tuyền giáo của Đảng (1-8-1930/1-8-2008).

Tham dự có lãnh đạo Ban Thường vụ Thành ủy Hội An, Cấp ủy 13 xã, phường, lãnh đạo các cơ quan thuộc Bình chủng Tuyền truyền, các ngành thuộc khối Khoa giáo trên địa bàn Thành phố. Trong buổi gặp mặt, đồng chí Trần Trung Sơn - Trưởng ban Tuyền giáo Thành ủy đã đọc diễn văn ôn lại chặng đường 78 năm cống hiến và trưởng thành của Ngành.

Phát biểu tổng kết buổi gặp mặt, Đồng chí Nguyễn Văn Sang - Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Hội An đánh giá cao vai trò của các cơ quan thuộc Bình chủng Tuyền truyền, các ngành thuộc khối Khoa giáo trên địa bàn Thành phố đã có những đóng góp to lớn trong việc tuyền truyền các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến với các tầng lớp nhân dân. Đồng chí phó Bí thư cũng đề nghị và động viên cán bộ các ngành Tuyền truyền trong thời gian đến cần có những suy nghĩ, trăn trở tìm ra những biện pháp, phương pháp tuyền truyền hữu hiệu, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới nhằm đưa hiệu quả hoạt động của Ngành lên

tầm cao mới, hoàn thành trách nhiệm mà Đảng và nhân dân giao phó. ■

NHỮNG NGÀY GIAO LƯU VĂN HOÁ VIỆT NAM - NHẬT BẢN LẦN THỨ VI TẠI HỘI AN

♣ LỄ KHAI MẠC:



Đêm 15-8-2008, tại Quảng trường Lễ hội sông Hoài đã diễn ra lễ khai mạc “Những ngày giao lưu văn hoá Việt Nam Nhật Bản lần thứ VI”. Tham dự lễ khai mạc có rất đông các vị khách quý trong và ngoài nước.

Về phía Nhật Bản có sự tham dự của: Ông Sakaba - Đại sứ Nhật Bản tại Việt Nam; Ông Nakagawa - Trưởng đại diện tổ chức JiCa tại Việt Nam; Ông Kohiyama - Giám đốc tổ chức VJCC; Cùng đông đảo các cán bộ cao cấp, các nhà khoa học, nghệ sĩ, Tình nguyện viên Nhật Bản.

Về phía Việt Nam có: Ông Hoàng Văn Nhận – Tổng thư ký hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản; Ông Trần Minh Cả - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng

Nam; Ông Nguyễn Sự - Bí thư Thành ủy Hội An; Ông Lê Văn Giảng - Chủ tịch UBND Thành phố Hội An; Cùng các đồng chí lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn Thành phố và đông đảo nhân dân Hội An, du khách trong và quốc tế.

Đêm khai mạc được bắt đầu với tiết mục văn nghệ do các diễn viên Nhà biểu diễn nghệ thuật cổ truyền Hội An biểu diễn. Tiếp theo là các bài phát biểu khai mạc của ông Lê Văn Giảng - Chủ tịch UBND Thành phố và ông Nakagawa – Trưởng đại diện tổ chức JICA Nhật Bản tại Việt Nam.

Sau hai bài phát biểu này là các tiết mục trình diễn nghệ thuật của Việt Nam, và Nhật Bản. Đặc biệt trong đêm khai mạc này, các vị khách quý Nhật Bản và Việt Nam đã thả lên bầu trời 35 chiếc thiên đăng tượng trưng cho 35 năm Việt Nam và Nhật Bản thiết lập mối quan hệ ngoại giao, cầu mong sự thái bình và thịnh vượng đến với hai dân tộc.

♣ NHỮNG HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA – THỂ THAO:

Trong khuôn khổ chương trình “Những ngày giao lưu văn hóa Việt Nam - Nhật Bản lần VI”, từ ngày 15-16/8/2008, trên địa bàn khu phố cổ Hội An đã diễn ra nhiều hoạt động văn hóa rất hấp dẫn, mang đậm dấu ấn văn hóa Việt Nam và Nhật Bản.

● BIỂU DIỄN TRÀ ĐẠO:

Cùng với những hoạt động văn hóa kỷ niệm “Những ngày giao lưu văn hóa Việt Nam – Nhật Bản” lần thứ VI tại Hội An, các bạn Nhật Bản đã biểu

diễn trà đạo tại Quảng trường sông Hoài vào ngày 16 tháng 8 vừa qua.

Trà đạo là hoạt động uống trà đặc thù mang tính nghệ thuật, mang phong cách tình cảm riêng của người Nhật Bản mà đặc điểm chính là pha trà và thưởng thức trà. Nghệ thuật này đã có hơn 500 năm lịch sử ở Nhật.



Trà để pha là loại bột trà xanh, được chế biến cẩn thận bằng cách giã nát trong cối đá. Có hai cách pha trà: pha đặc và loãng. Pha đặc thông thường 3 người thay nhau uống một chén. Trà đặc có màu xanh đậm, hương thơm, hơi chát. Người Nhật thường lập những nhóm nhỏ để uống trà, mỗi lần tham gia không quá 4 người, chén đầu tiên mời người chủ trì, người chủ trì nâng trà ngang trán rồi mới uống. Người Nhật thưởng thức trà đạo thường kèm với loại bánh chế biến từ tinh bột ngũ cốc.

Với người Nhật, thông qua trà đạo để phát hiện những giá trị tinh thần của bản thân. Có người dùng 4 chữ

“Hòa, kính, thanh, tịnh” để khái quát tinh thần cơ bản của trà đạo. Ngày nay, trà đạo rất phổ biến ở Nhật, vì vậy những cô gái Nhật dồn tâm sức học chế biến trà đạo để tu nhân, dưỡng tính xây dựng tình cảm gia đình thấm thiết hơn.

• TRIỂN LÃM PHONG CẢNH VÀ BỐN MÙA NHẬT BẢN:

37 tác phẩm tranh thuộc nước của họa sĩ GOTOKATSUMI (Nhật Bản) về đề tài Phong cảnh và bốn mùa Nhật Bản được trưng bày giới thiệu tại Quảng trường Sông Hoài Hội An vào ngày 15-16 tháng 8 vừa qua. Với những nét chấm phá qua những bức tranh về kiến trúc Hội An như: Chùa Cầu, nhà cổ, cảnh sông nước,... hay phong cảnh xứ sở hoa Anh Đào như núi Phú Sĩ, tuyết tan,... đã truyền cho người xem một sự say mê ngây ngất không biết nơi nào là bắt đầu, nơi nào là kết thúc, tất cả hợp thành một giai điệu hài hòa, ưu nhã của đường nét.



Càng xem tranh của họa sĩ GOTOKATSUMI, chúng ta càng thán phục về tài năng và nghị lực của một người họa sĩ đã bước vào tuổi 68 bị khiếm thính nhưng vẫn không ngừng sáng tác về những tác phẩm dành cho

Hội An. Những việc làm của ông góp phần làm cho quan hệ Việt Nam – Nhật Bản ngày càng thêm bền vững.

• NHỮNG HOẠT ĐỘNG THỂ THAO, TRÒ CHƠI:

• Sáng ngày 15/8, tại đoạn sông trước Chùa Cầu diễn ra giải đua thuyền ngang và kéo co bằng thuyền giành cho các tình nguyện viên Nhật Bản, thanh niên Hội An và du khách quốc tế đến tham quan Hội An. Đặc biệt, có một thuyền dự thi với các tay bơi là những thành viên trong một gia đình người nước ngoài, trong đó có 4 người là thiếu niên và trẻ con. Giải đua thuyền và kéo co diễn ra đầy sôi nổi và hào hứng trong sự cổ vũ nồng nhiệt của bà con nhân dân Hội An và các du khách.



• Chiều ngày 15/8, tại khu vực trước nhà 31 Nguyễn Thái Học, cuộc thi nhảy bao bố và đẩy gậy được tổ chức. Đẩy gậy là một trò chơi nhưng cũng là môn thể thao truyền thống của người Nhật nhằm rèn luyện sức khỏe. Thành phần tham gia thi đấu cũng gồm các tình nguyện viên Nhật Bản, thanh niên Hội An và du khách quốc tế đến tham quan Hội An.

• Ngày 16/8, một số trò chơi dân gian khá phổ biến ở Việt Nam như

chơi cướp cờ, đá cầu, tàu bay... dành cho thiếu niên và thiếu nhi Hội An diễn ra tại Hội quán Ngũ Bang. Các em thiếu nhi và thiếu niên Hội An tham gia trò chơi một cách khá vô tư và hứng khởi.

Những hoạt động thể thao-trò chơi trên góp phần làm phong phú chương trình “Những ngày giao lưu văn hóa Việt Nam - Nhật Bản lần VI”. Qua việc tổ chức các hoạt động này, các bạn Nhật Bản nói riêng, du khách quốc tế nói chung hiểu biết sâu hơn về văn hóa Hội An, Việt Nam, ngược lại, nhân dân Hội An cũng có dịp để tìm hiểu, khám phá những nét văn hóa truyền thống Nhật Bản.

• TRIỂN LÃM ẢNH “DI SẢN THẾ GIỚI CỦA NHẬT BẢN”



42 tác phẩm ảnh nghệ thuật về các di sản văn hóa và thiên nhiên của Nhật Bản do nhiếp ảnh gia Sazuyoshi Miyoshi sinh năm 1958 tại Tokushima (Nhật Bản) chụp được triển lãm vào ngày 15-16/8 tại 46 Nguyễn Thái Học - Hội An. Triển lãm đã thu hút khoảng hai trăm lượt khách đến tham quan.

Các di sản của Nhật Bản được ghi tên vào danh sách di sản thế giới theo các năm sau:

- Năm 1993: vùng núi Shirakami-sanchi, đảo Yaku-shima, kinh thành Himeji-jo và kiến trúc ngôi chùa Horyu-ji.

- Năm 1999: các di sản Genbaku Dome, miếu thờ Itsukushima-jina, những công trình lịch sử ở phố cổ Nara, Kyoto (thành phố Kyoto, Uji và Otsu), làng Shirakawa-go và Goke-yama của Gassho-zukuri, lăng và miếu ở Nikko.

- Năm 2000: di tích Gusuku và những công trình có liên quan của vương quốc Ryukyu bao gồm kinh thành Shurri-jo và những di tích khác.

- Năm 2004: con đường hành hương trên dãy núi Kii và phong cảnh xung quanh.

- Năm 2005: di tích Shiretoko.

• PHIM “TRUYỀN THUYẾT VỀ KADOYA SHICHIROUBE”

Tại lễ hội Việt-Nhật, Ban tổ chức trình chiếu bộ phim: “Truyền thuyết về Kadoya Shichiroube”. Phim chuyển tải đến người xem về một giai đoạn lịch sử thế giới bước vào thời kỳ thám hiểm hàng hải trong những năm của thế kỷ XV.

Đặc biệt trong 30 năm đầu của thế kỷ XVII, Mạc phủ Tokugawa cho phép thuyền buôn có Châu ấn được giao lưu mậu dịch với các quốc gia ở khu vực Đông Nam Á, nên người Nhật đã tham gia tiếp xúc với nước ngoài.

Phim dựa trên những bản vẽ, tư liệu, ký ức, mộ, bia đá của người Nhật còn lưu giữ ở Hội An để lần theo dấu vết của Kadoya Shichiroube, thương gia vùng Matsuzaka, thành phố Ise,

người đã đến Việt Nam và dành trọn cuộc đời ở phố cổ Hội An.

Trong phim, cảnh trong tranh vẽ, chúng ta thấy phía trên là phố Nhật với những toà nhà 2 tầng nối tiếp, bên trái là hội quán to, có những người nam nữ mặc áo thêu dài, như vậy ở Việt Nam, đã từng tồn tại một số phong tục Nhật.

Phim tiếp tục trình chiếu cảnh Kadoya Shichiroube đã nhắm hướng Hội An vào thời kỳ này, dưới sự dẫn dắt của vị thuyền trưởng lão luyện, sau 40 ngày trên biển, mùa xuân 1631, họ vượt sông Cổ Cò vào Hội An. Chúng ta có thể nghĩ rằng Shichiroube đã từng làm ăn và sinh sống trong một ngôi nhà như thế. Nhà thường được xây gần bờ sông cho tiện việc chuyển hàng.

Ngày nay, ở Hội An chỉ còn vài nắm mộ của người Nhật, mặc dù bị sứt mẻ nhiều nhưng được người dân địa phương giữ gìn cẩn thận. Có rất nhiều Shichiroube đã đi đến các vùng đất châu Á và tạo một trang sử riêng của người Nhật. Tuy nhiên, Phố Nhật Bản ở Đông Nam Á như chỉ còn sót lại một mình ở Hội An.

♣ LỄ BẾ MẠC:

Sau hai ngày diễn ra lễ hội “Những ngày giao lưu văn hoá Việt Nam - Nhật Bản lần thứ VI năm 2008” tại Hội An với nhiều hoạt động như: trình diễn văn hoá nghệ thuật, hội thảo khoa học, bảo vệ môi trường.. Lễ hội đã khép lại bằng lễ bế mạc đầy màu sắc diễn ra vào đêm 16-8-2008, tại Sân khấu Quảng trường Lễ hội Sông Hoài Hội An. Tham dự có rất đông các vị khách quý của Nhật Bản và Việt Nam. Về phía Nhật Bản có sự tham dự của

các thượng khách như: Đại sứ Nhật bản tại Việt Nam, đại diện Bộ Văn hoá Nhật Bản, lãnh đạo tổ chức JiCa tại Việt Nam, Trung tâm giáo dục Văn hoá Nhật Bản tại Việt Nam, tổ chức VJCC Nhật bản, lãnh đạo Công ty Du lịch Sun World Nhật Bản và cùng đông đảo các cán bộ cao cấp, các nhà khoa học, các nghệ sĩ, các Tình nguyện viên Nhật Bản... Về phía Việt Nam tham dự có ông Hoàng Văn Nhận – Tổng Thư ký hội Hữu nghị Việt Nam - Nhật Bản, cùng các đồng chí lãnh đạo các ban, ngành, đoàn thể của tỉnh Quảng Nam và thành phố Hội An và đặc biệt là có sự tham dự đông đảo của nhân dân Hội An cùng với hàng trăm du khách trong và ngoài nước.



Lễ bế mạc bắt đầu với tiết mục văn nghệ do các diễn viên Nhà biểu diễn Nghệ thuật Cổ truyền Hội An thực hiện. Tiếp theo là các bài phát biểu của ông Lê Văn Giảng - chủ tịch UBND Thành phố và ông Nakagawa – Trưởng đại diện tổ chức JiCa tại Việt Nam, sau đó là các tiết mục trình diễn nghệ thuật đặc sắc của Việt Nam và Nhật Bản

Lễ bế mạc khép lại bằng hoạt động khiêu vũ cộng đồng như: nhảy Sạp,

múa Sắc bùa của Việt Nam và múa Bon của Nhật Bản trên nền nhạc hiện đại. Hoạt động này đã lôi cuốn các Thanh niên tình nguyện Nhật Bản và các bạn trẻ Hội An tham gia cuồng nhiệt. Buổi lễ bế mạc lần này đã để lại những ấn tượng tốt đẹp trong lòng người Hội An cùng những người bạn đến từ xứ sở hoa Anh đào Nhật Bản.■

SINH VIÊN NHẬT BẢN KHẢO SÁT MỘT SỐ DI TÍCH KIẾN TRÚC Ở KPC HỘI AN

VÕ HỒNG VIỆT

Sau khi tham gia “Những ngày giao lưu văn hóa Việt Nam - Nhật Bản lần VI” tại Hội An, đoàn sinh viên Nhật Bản do GS. Shinozaki - Trường đại học Toyo làm trưởng đoàn đã phối hợp với các cán bộ chuyên môn của Trung tâm QLBT Di tích Hội An tiến hành khảo sát một số di tích kiến trúc nghệ thuật trong khu phố cổ Hội An.

Với quỹ thời gian vô cùng ít ỏi, đoàn đã làm việc hết mình, đo vẽ kỹ lưỡng về mặt tiền, mặt cắt trực dọc và mặt bằng của 7 di tích kiến trúc nhà ở được tu bổ từ sau năm 1999. Bên cạnh việc đo vẽ, đoàn cũng chụp ảnh chi tiết các cấu kiện kiến trúc, không gian sinh hoạt văn hóa trong mỗi di tích. Ngoài ra, đoàn còn thu thập thêm một số thông tin về lịch sử của di tích và việc sử dụng các vật dụng sinh hoạt hiện đại của người dân sống tại di tích.■

HIẾN TẶNG HIỆN VẬT CHO BẢO TÀNG

CÔNG TRUNG

• Công ty AAF Việt Nam

Ngày 18-7-2008, công ty AAF Việt Nam có trụ sở tại 1701 M3-M4 Nguyễn Chí Thanh, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội đã trao tặng cho Bảo tàng Hội An 9 cổ vật, đây là những cổ vật đã được Sở VH TT Hà Nội giám định tháng 5-2008.

Trong số này gồm có: 8 khẩu súng đồng thời Lê Trung Hưng TK XVII-XVIII và 1 trống đồng Đông Sơn H1 (2700-2300 TCN). Đây là 9 cổ vật được trao tặng trong đợt đầu tiên trong tổng số 350 cổ vật mà công ty AAF dự kiến sẽ trao tặng cho Bảo tàng Hội An. Toàn bộ số cổ vật này hiện đang được bảo quản tại kho và dự kiến sẽ được trưng bày khi Bảo tàng Hội An mở cửa đón khách tham quan. Đây là những di sản văn hóa vật thể rất có giá trị, chúng sẽ góp phần làm giàu thêm kho tàng di sản văn hóa Hội An.

• Bảo tàng Cách mạng Việt Nam

Từ ngày 14 – 20/7/2008, Đoàn công tác của TTQL Bảo tồn Di tích Hội An đến Hà Nội để sưu tầm tư liệu, hiện vật bổ sung trưng bày nhà lưu niệm đ/c Cao Hồng Lãnh. Trong chuyến đi này đoàn công tác đã tiếp nhận 8 đầu sách do Bảo tàng Cách mạng Việt Nam trao tặng. Đây là những công trình nghiên cứu quan trọng rất có ích cho cán bộ làm công tác quản lý di sản văn hóa.■

PHÁT HIỆN KHẢO CỔ HỌC LỚN NHẤT TỪ TRƯỚC TỚI NAY VỀ MỘ CHUM SA HUỠNH

NGUYỄN THI THANH LƯƠNG st

Ngày 30-7-2008, Viện Khảo cổ học Việt Nam phối hợp với Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Lịch sử Cách mạng Thừa Thiên - Huế công bố kết quả khai quật lần thứ 3 khu di tích Cồn Ràng (thôn Phụ Ô, xã Hương Chữ, huyện Hương Trà, Thừa Thiên - Huế).

Với tổng diện tích khai quật rộng trên 2.000m², các nhà khoa học đã phát hiện được 216 ngôi mộ cổ, trong đó có 212 mộ chum và trên 1.300 di vật gồm các nhóm chất liệu sắt, đồng, đá, thủy tinh và gốm, được phân loại theo nhóm chức năng sử dụng như đồ trang sức, công cụ lao động, vũ khí, đồ gia dụng... và hàng vạn mảnh gốm vỡ từ đồ gốm tùy táng. Các ngôi mộ này được phân bố thành từng cụm thẳng hàng, tứ giác, tam giác, ngũ giác... tập trung từ 2 - 6 mộ, cá biệt có cụm đến 8 mộ. Điểm nổi bật trong từng cụm mộ là các chum được chôn đứng, khoảng cách không đều nhau, độ sâu của từng chum cũng khác nhau. Hiện vật sắp xếp theo mộ rất phong phú trên chum, cạnh miệng, vai, xung quanh ngoài thân chum... Chum mộ Cồn Ràng có 4

dạng là chum hình trụ, chum hình trứng, chum giữa hình trụ và hình trứng, chum hình cầu. Nắp chum chia thành 5 loại gồm nắp hình nón cụt, hình cầu, hình lồng bàn, hình chậu và hình mâm bông.

Sau kết quả của 3 lần khai quật từ năm 1992, 1995 và 2002, các nhà nghiên cứu nhận định di tích Cồn Ràng là khu mộ chum thuộc văn hóa Sa Huỳnh, cách ngày nay 2.300 - 3.000 năm, có giá trị quý báu về mặt văn hóa, lịch sử và khẳng định, đây là phát hiện khảo cổ học lớn nhất từ trước tới nay về mộ chum Sa Huỳnh.

Với giá trị này, Bảo tàng Lịch sử và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam kiến nghị cần quan tâm lập hồ sơ xếp hạng di tích, khoanh vùng bảo vệ và lập phòng trưng bày chuyên đề về di tích Cồn Ràng. ■

THỔ LẦU - MỘT KIẾN TRÚC CỔ ĐỘC ĐÁO CỦA TRUNG QUỐC

LÊ THI THU THỦY st

Qua nhiều lần khảo sát, đánh giá và xem xét tính chất độc đáo về mặt kiến trúc của những tòa nhà đất - tiếng Hán gọi là Thổ lầu, ngày 6 tháng 7 vừa qua, UNESCO đã chính thức công nhận là khu di sản thế giới.

Thổ lầu - quần thể nhà tròn độc đáo vào bậc nhất Trung Quốc gồm có 46 ngôi nhà được xây từ thế kỷ XII đến thế kỷ XX ở vùng Mân Tây, phía Tây Nam tỉnh Phúc Kiến. Nhà đất Phúc Kiến được xây dựng chủ yếu từ

đất nện và gỗ, với nhiều hình khối tròn, vuông và oval. Nhà đất Phúc Kiến được xây dựng theo quan niệm triết học phương Đông “Thiên nhân hợp nhất” có nghĩa là con người và thiên nhiên hòa làm một, là một thể thống nhất, chủ yếu được xây dựng dưới chân núi hoặc bên các con suối.

Người phương Bắc Trung Quốc đã biết kỹ thuật làm nhà đất nện từ thời thị tộc. Đến thời Đường (618-907), kỹ thuật này lan truyền xuống miền Nam. Khác với các kiểu nhà tròn đất nện rải rác ở các vùng khác tại Trung Quốc, các ngôi nhà tại Mân Tây được xây dựng theo lối quần thể nhiều ngôi nhà tập hợp trên một diện tích nhất định như ở các huyện Vĩnh Định, Nam Tinh, Hòa Bình, Chiêu An,...

Kiến trúc thổ lâu còn được gọi là kiến trúc Hakka, do người Hakka xây dựng nhằm mục đích là “pháo đài” bảo vệ, chủ yếu hình tròn, thổ lâu chỉ có một cửa và không có cửa sổ dưới tầng trệt, bên trong được chia làm nhiều ngăn, ngăn chứa thực phẩm, ngăn chứa vũ khí, phòng khách, phòng thờ. Cổng của thổ lâu thường là điểm quan trọng nhất, thường được gia cố bằng đá, sắt. Vật liệu xây dựng thổ lâu có thể bằng gạch đá hoặc đất nện, nhưng phổ biến

hơn là kiểu nhà đất nện. Tường bên ngoài thổ lâu dày tới 1m. Thổ lâu có thể cao tới 3 hoặc 4 tầng. Ngoài ra, nó còn có các gác nhỏ để quan sát. Tầng trên cùng có những lỗ châu mai để có thể bắn súng từ trong ra. Phong cách kiến trúc mộc mạc, phóng khoáng, nhưng không kém phần độc đáo.



Những ngôi nhà tròn đất nện là biểu tượng sinh động nhất của sự kết hợp kiến trúc phương Nam cổ và kỹ thuật xây dựng nhà đất nện phương Bắc. Thổ lâu lớn

nhất trải rộng trên một diện tích 40.000m². Nhưng ngày nay thổ lâu lớn nhất còn lại có diện tích 10.000m². Các chuyên gia UNESCO đánh giá, nhà đất Phúc Kiến là bằng chứng lịch sử về mối quan hệ luân lý huyết thống và văn hóa truyền thống tập cư của phương Đông. Trải qua lịch sử đầy thăng trầm, những ngôi nhà nhiều tầng truyền thống ấy vẫn tồn tại nguyên vẹn, góp thêm một nét đẹp văn hóa trong nền văn hóa đặc sắc của Trung quốc.

Những năm gần đây, nhận biết được giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc độc đáo của thổ lâu, chính quyền tỉnh Phúc Kiến đã tăng cường bảo vệ và tu sửa những di tích độc đáo, có một không hai trên thế giới này.■

**TÌNH HÌNH THAM M- U CẤP
PHÉP XÂY DỰNG VÀ KIỂM TRA
VI PHẠM TRẬT TỰ XÂY DỰNG
ĐÔ THỊ TRONG KPC HỘI AN
QUÝ III NĂM 2008**

BỘ PHẬN TU BỔ DI TÍCH

Căn cứ theo nhiệm vụ được phân công, Bộ phận Tu bổ di tích thuộc Trung tâm QLBT Di tích trong quý III đã tiếp nhận 155 lượt hồ sơ xin phép xây dựng trong khu phố cổ (Khu vực I: 63, Khu vực IIA: 61, Khu vực IIB: 31). Qua kiểm tra, khảo sát và xem xét hồ sơ, Bộ phận đã thụ lý trình BGĐ tham mưu cho UBND Thành phố ban hành cấp phép 103 hồ sơ (Khu vực I: 38, Khu vực IIA: 41, Khu vực IIB: 24); và tham mưu cho BGĐ Trung tâm cấp phép 24 giấy phép nhỏ (Khu vực I: 11, Khu vực IIA: 13). Bên cạnh đó, Bộ phận đã phối hợp với các Phường thường xuyên kiểm tra công tác xây dựng trong dân; tiếp nhận biên bản vi phạm hành chính và đã thụ lý trình BGĐ tham mưu cho UBND Thành phố ra quyết định xử phạt vi phạm trật tự xây dựng đô thị 31 trường hợp (trong đó: Khu vực I: 14, Khu vực IIA: 11, Khu vực IIB: 6).■

**THAM GIA KHÓA ĐÀO TẠO VỀ
DI SẢN TẠI CAMPUCHIA**

LÊ THỊ THU THỦY

Ngày 12-9-2008, đồng chí Võ Duy Trung, Phó Bộ phận Tu bổ Di tích đã

chính thức nhận được thư báo được tuyển tham dự Khóa đào tạo về các nghề di sản tại Campuchia, khóa học năm 2008-2009 của Cục Di sản văn hóa Việt Nam trong khuôn khổ dự án Quỹ Đoàn kết ưu tiên “Di sản Ăngko và phát triển bền vững” của Bộ Ngoại giao Pháp. Khóa đào tạo sẽ kéo dài trong 10 tháng, mỗi tháng học 1 tuần bắt đầu vào ngày 6 tháng 10 năm nay. Trong chương trình học, đồng chí sẽ được đào tạo nhằm nâng cao năng lực về công tác bảo tồn di sản thế giới và nghe các giới thiệu về nền văn hóa Campuchia cũng như có những trao đổi về khu di sản thế giới nơi mình đang công tác.■

**BẢN TIN CÔNG TÁC T- VẤN
VÀ THÔNG TIN DI SẢN QUÝ III
NĂM 2008**

LÊ THỊ HƯƠNG THẢO

Trong Quý III năm 2008, Văn phòng TVTTDS đã đón tiếp và tư vấn thông tin về di sản văn hóa Hội An cho 24 lượt khách, trong đó có 10 lượt khách là người dân Hội An đến tìm hiểu thông tin về sửa chữa - tu bổ di tích và 14 lượt khách là khách du lịch, sinh viên... đến tìm hiểu thông tin về di sản văn hóa Hội An.

Nằm trong kế hoạch nhằm tuyên truyền thông tin về di sản văn hóa Hội An rộng rãi hơn đến các cá nhân, tổ chức có nhu cầu, vừa qua, vào ngày 12-8-2008, Văn phòng TVTTDS đã tổ chức buổi đón tiếp và làm việc với một đoàn khách du lịch đến từ Thái Lan.

Đoàn gồm 55 người, đến du lịch và trao đổi - học hỏi kinh nghiệm quản lý, bảo tồn và phát huy các di sản ở Việt Nam nói chung và Hội An nói riêng. Buổi trao đổi, làm việc do đồng chí Nguyễn Chí Trung - Giám đốc Trung tâm - trực tiếp chủ trì đã diễn ra trong không khí sôi nổi, hào hứng và cởi mở. Tại đây, đồng chí Nguyễn Chí Trung đã giới thiệu tổng quan về lịch sử hình thành và các giá trị nhiều mặt của Đô thị cổ Hội An. Bài giới thiệu và các nội dung trao đổi đã tạo được ấn tượng tốt đẹp cho đoàn nước bạn về một Đô thị cổ - Di sản Văn hóa Thế giới, đồng thời, đây cũng là dịp để đội ngũ cán bộ Văn phòng TVTTDS học hỏi kinh nghiệm để có thể thực hiện tốt kế hoạch truyền truyền thông tin di sản đã đề ra. ■

TRUNG TÂM QLBT DI TÍCH TIẾP NHẬN THÊM MỘT TÌNH NGUYỆN VIÊN MỚI

LÊ THI HƯƠNG THẢO

Ngày 18-9-2008, Trung tâm QLBT Di tích vừa chính thức tiếp nhận thêm một tình nguyện viên là cô Maria Schneider (sinh năm 1998 - Quốc tịch Đức). Cô Maria đã tốt nghiệp PTTH tại Đức, được tổ chức Hỗ trợ và phát triển Đức giới thiệu về tham gia công tác tình nguyện tại Đô thị cổ Hội An. Sau khi tiếp nhận, BGĐ Trung tâm đã giao nhiệm vụ cho Văn phòng TVTTDS trực tiếp quản lý, phân công công tác trong thời gian 12 tháng cô

tham gia công tác tình nguyện tại Hội An.

Hiện tại, cô Maria đang tiến hành tìm hiểu, nghiên cứu về Hội An, phối hợp cùng với cán bộ Văn phòng TVTTDS tuyên truyền thông tin về di sản Hội An đến các cá nhân và tổ chức có nhu cầu; bên cạnh đó, cô cũng được giao nhiệm vụ lập kế hoạch phối hợp với tình nguyện viên Eri Ishizaki thực hiện những hoạt động nhằm phát huy tốt hơn công tác quản lý, bảo tồn Di sản của Trung tâm QLBT Di tích. ■

LƯỢT KHÁCH ĐẾN BẢO TÀNG, DI TÍCH TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2008

NGUYỄN TRẦN CẨM GIANG

Trong 9 tháng đầu năm 2008, các bảo tàng, di tích trên địa bàn Thành phố Hội An do Trung tâm Quản lý Bảo tồn Di tích Hội An trực tiếp quản lý đã thu hút được 512.900 lượt khách đến tham quan (trong đó, khách quốc tế là 357.5000 lượt khách, khách nội địa là 155.400 lượt khách). Tuy nhiên lượng khách đến trong tháng 9 có chiều hướng giảm, vì vậy các bảo tàng, di tích cần chú ý hơn nữa để thu hút khách đến tham quan ngày càng đông hơn trong 3 tháng cuối năm còn lại. ■



TIN HOẠT ĐỘNG THÁNG 7

Kỷ niệm 61 năm ngày thương binh liệt sĩ 27/7 (27/7/1947-27/7/2008)

VĂN BẢN, CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

- Ngày 19-6-2008, UBND thành phố Hội An ra Thông báo số 456/TB-UBND về nội dung cuộc họp thông qua quy hoạch cây xanh đô thị thành phố Hội An.
- Ngày 23-6-2008, UBND thành phố ra Quyết định số 1070/QĐ-UBND về việc bổ sung danh mục các công trình văn hóa phi vật thể bố trí kế hoạch năm 2008.
- Ngày 24-6-2008, UBND Thành phố ra Thông báo về việc áp dụng các hình thức xử lý vi phạm hành chính trên lĩnh vực xây dựng đô thị trong KPC Hội An.

HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

1/ Công tác nghiên cứu khoa học:

- Tiếp tục nghiên cứu đề tài: “Văn Hóa Hội An”, các đề tài cấp cơ sở (Điều tra, dịch thuật tư liệu về nghề Yến Thanh Châu, Điều tra trò chơi dân gian); Lập hồ sơ khoa học các di tích trước và trong tu bổ; Tiếp tục phối hợp đơn đốc UBQG Sinh quyển và Con người (MAB) về tiến độ lập hồ sơ đề cử khu dự trữ sinh quyển Cù Lao Chàm.

2/ Công tác quản lý, tu bổ di tích:

- Tiếp tục lưu trữ các bài viết, hình ảnh về Hội An và làm tư liệu các sự kiện VH-XH ở Hội An; Tham mưu Thường vụ Thành ủy góp ý dựng 07 bia DT LSCM; Trình Phòng Tư pháp thẩm định Quy chế bảo tồn làng gốm Thanh Hà; Tiếp tục giám sát 04 công trình đang tu bổ thuộc sở hữu nhà nước (Nhà 129 Trần Phú, 23 Nguyễn Thái Học, Bảo tàng Hội An, Bia Di tích Cách mạng) và 22 công trình di tích TINTT; Đang lập 03 hồ sơ quyết quyết toán công trình thuộc sở hữu nhà nước và 02 công trình là di tích TN-TT trình các cơ quan thẩm định. Đơn đốc, trình UBND thành phố phê duyệt 6/12 hồ sơ đầu tư XDCB năm 2008 từ nguồn vốn thành phố.

- Phối hợp giám sát thi công 04 công trình do các cơ quan khác làm chủ đầu tư và 11 di tích do Trung tâm BTDSĐTQN làm chủ đầu tư. Hướng dẫn các thủ tục hỗ trợ kinh phí tu bổ cho những di tích có nguy cơ sụp đổ trong KPC và hỗ trợ di tích tư nhân - tập thể đợt II/2008; Triển khai đề án cho vay vốn tu bổ các di tích tư nhân - tập thể.

- Hoàn chỉnh phương án, đề án quản lý việc xây dựng tại khu vực I, II trong khu phố cổ; Tiếp tục đơn đốc công tác quyết toán các công trình tu bổ di tích trong các năm qua.

- Lưu trữ hồ sơ giấy phép xây dựng và hồ sơ Quyết định xử phạt. Tham gia kiểm tra xử phạt sai phạm trong hoạt động xây dựng. Phối hợp với phòng QLĐT khảo sát và tham mưu cho UBND thành phố giấy phép xây dựng cho 28 di tích tu bổ trong KPC (Trong đó: Khu vực I: 15, Khu vực IIA: 13). Trực tiếp tiếp nhận 37 hồ sơ (Khu vực I: 14, KVII A: 15, KVII B: 8) tại Phòng tiếp nhận và giao trả hồ sơ và giải quyết được 16 hồ sơ (Khu vực I: 8, KVII A: 3, KVII B: 8).

3/ Công tác tuyên truyền, phát huy giá trị:

- Nâng cấp trưng bày nhà sau Bảo tàng GSMD, bản vẽ lô lá ghe bầu ở BTLSVH, 104 eetiket ở nhà truyền thống Cách mạng; Tham mưu UBND tỉnh Quảng Nam ra quyết định thành lập Bảo tàng Hội An; Suu tầm bổ sung 188 tư liệu, hiện vật cho nhà lưu niệm đồng chí CHL; Tham mưu UBND thành phố về kế hoạch sưu tầm “Hội An - Hành trình Di sản VHTG” bên cạnh đó đã phân loại tư liệu hiện vật sưu tầm đợt 1 về “Hội An - Hành trình Di sản VHTG”; Kiểm tra công tác PCCC, PCBL và công tác chuyên môn tại các điểm Bảo tàng, Di tích do cơ quan trực tiếp quản lý.

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống TT-TL của VP TVTTDS. Trong tháng 6 Văn phòng đã tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin cho 7 cá nhân và tổ chức có nhu cầu.

- Đón tiếp khách tham quan, chú trọng công tác đảm bảo AN-TT, công tác PCCC tại các điểm Bảo tàng, DT do cơ quan quản lý. Trong 6 tháng năm 2008, các điểm Bảo tàng, DT do cơ quan quản lý đã đón tiếp 378.600 lượt khách đến tham quan (trong đó khách Quốc tế: 282.200/491.803 lượt đạt 58, 8% kế hoạch năm; Khách Việt Nam: 96.400/163.934 lượt đạt 57.3% kế hoạch năm)

4/ Công tác đối ngoại:

- Tiếp tục phối hợp hoàn thiện với UNESCO Băng Kok hoàn thành dự án biên soạn sách: “Tác động đối với khu DS Hội An” và dịch bổ sung sách “Cẩm Nang”.

5/ Công tác đào tạo và tổ chức:

- 01 đ/c tiếp tục lớp Đại học Văn hóa.

6/ Công tác hành chính - tài vụ:

- Trong tháng 6-2008, cơ quan đã phát hành 58 văn bản (gồm: 13 TTr, 2PĐ, 4 TB, 9BC, 23CV, 2PC, 1 QĐ, 2DT, 1KH, 1BB). Tiếp tục nhập dữ liệu phần mềm kế toán tháng 4-2008; Kinh phí hoạt động hành chính sự nghiệp trong 6 tháng đầu năm năm 2008 là: 653.337.000/1.418.397.000 đạt: 46% kế hoạch năm.

CÔNG TÁC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ

- Chi bộ: Hoàn thành thủ tục đề nghị kết nạp đảng của đồng chí Xuân, Tư; Tiếp tục thẩm tra lý lịch đề nghị kết nạp đảng đ/c Vinh, Hoàng; Triển khai cho từng đảng viên viết bài thu hoạch về “liên hệ bản thân và đề ra nhiệm vụ cụ thể học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

- Công đoàn: Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Tổ chức các hoạt động nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1-6 và ngày gia đình Việt Nam 28-6; Hoàn thành và tập hợp phiếu đăng ký thi đua của cán bộ công nhân viên cơ quan năm 2008.

- Chi đoàn: Triển khai công trình thanh niên như lập phiếu, khảo sát, chụp hình hình ảnh “Nạn nhân chất độc màu da cam”. ■

TIN HOẠT ĐỘNG THÁNG 8

**Kỷ niệm 35 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam – Nhật Bản
và lễ hội giao lưu văn hóa Việt Nam – Nhật Bản lần thứ 6 tại Hội An**

VĂN BẢN, CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

- Ngày 10-7-2008, Bộ VH, TT và DL ra quyết định số 47/2008/QĐ-BVHTTDL về Ban hành Ban hành quy định về tiêu chuẩn, trách nhiệm của cán bộ và người thực hành bảo quản hiện vật bảo tàng.

- Ngày 15-7-2008, UBND thành phố ra Thông báo số 521/TB-UBND Nội dung cuộc họp thông qua đề cương dự án đầu tư tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa Đô thị cổ Hội An.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TRONG THÁNG 7

1/ Công tác nghiên cứu khoa học:

- Tiếp tục nghiên cứu đề tài: “Văn Hóa Hội An”, các đề tài cấp cơ sở (Điều tra, dịch thuật tư liệu về nghề Yến Thanh Châu, Điều tra trò chơi dân gian); Lập hồ sơ khoa học các di tích trước và trong tu bổ; Tiếp tục phối hợp đơn đốc UBQG Sinh quyền và Con người (MAB) về tiến độ lập hồ sơ đề cử khu dự trữ sinh quyền Cù Lao Chàm.

2/ Công tác quản lý, tu bổ di tích:

- Tiếp tục lưu trữ các bài viết, hình ảnh về Hội An và làm tư liệu các sự kiện VH-XH ở Hội An; Tham mưu Thường vụ Thành ủy góp ý nội dung và dựng 07 bia DT LSCM; Tham khảo Phòng Tư pháp thẩm định Quy chế bảo tồn làng gốm Thanh Hà để đề nghị UBND thành phố ra Quyết định ban hành; Tiếp tục giám sát 04 công trình đang tu bổ thuộc sở hữu nhà nước (Nhà 129 Trần Phú, 23 Nguyễn Thái Học, Bảo tàng Hội An, Bia Di tích Cách mạng) và 22 công trình di tích TNTT; Đang lập 03 hồ sơ quyết toán công trình thuộc sở hữu nhà nước và 02 công trình là di tích TN-TT trình các cơ quan thẩm định. Đơn đốc, trình UBND thành phố phê duyệt 6/12 hồ sơ đầu tư XDCB năm 2008 từ nguồn vốn thành phố.

- Phối hợp giám sát thi công 04 công trình do các cơ quan khác làm chủ đầu tư và 11 di tích do Trung tâm BTDSĐTQN làm chủ đầu tư. Hướng dẫn các thủ tục hỗ trợ kinh phí tu bổ cho những di tích có nguy cơ sụp đổ trong KPC và hỗ trợ di tích tư nhân - tập thể đợt III/2008; Triển khai đề án cho vay vốn tu bổ các di tích tư nhân - tập thể.

- Hoàn chỉnh phương án, đề án quản lý việc xây dựng tại khu vực I, II trong khu phố cổ; Tiếp tục đơn đốc công tác quyết toán các công trình tu bổ di tích trong các năm qua.

- Lưu trữ hồ sơ giấy phép xây dựng và hồ sơ Quyết định xử phạt. Tham gia kiểm tra xử phạt sai phạm trong hoạt động xây dựng. Phối hợp với phòng QLĐT khảo sát và tham mưu cho UBND thành phố giấy phép xây dựng cho 47 di tích tu bổ trong KPC (Trong đó: Khu vực I: 20, Khu vực IIA: 16, Khu vực IIB: 11). Trực tiếp tiếp nhận 26 hồ sơ

(Khu vực I: 9, KVII A: 9, KVIIB: 8) tại Phòng tiếp nhận và giao trả hồ sơ và giải quyết được 7 hồ sơ (Khu vực I: 6, KVII A: 1).

3/ Công tác tuyên truyền, phát huy giá trị:

- Nâng cấp trưng bày nhà sau Bảo tàng GSMD, bản vẽ lô lá ghe bầu ở BTLSVH, 104 etiket ở nhà truyền thống Cách mạng; Tham mưu UBND tỉnh Quảng Nam ra quyết định thành lập Bảo tàng Hội An; Su rầm bổ sung 188 tư liệu, hiện vật cho nhà lưu niệm đồng chí CHL; Tham mưu UBND thành phố về kế hoạch su rầm “Hội An - Hành trình Di sản VHTG”; Phân loại tư liệu hiện vật su rầm đợt 1 về “Hội An - Hành trình Di sản VHTG”; Kiểm tra công tác PCCC, PCBL và công tác chuyên môn tại các điểm Bảo tàng, Di tích do cơ quan trực tiếp quản lý.

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống TT-TL của VP TVTTDS. Trong tháng 7, Văn phòng đã tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin cho 7 cá nhân và tổ chức có nhu cầu.

- Đón tiếp khách tham quan, chú trọng công tác đảm bảo AN-TT, công tác PCCC tại các điểm Bảo tàng, DT do cơ quan quản lý. Trong 7 tháng năm 2008, các điểm Bảo tàng, DT do cơ quan quản lý đã đón tiếp 59.400 lượt khách đến tham quan (trong đó khách Quốc tế: 26.300 lượt; Khách Việt Nam: 33.100 lượt)

4/ Công tác đối ngoại:

- Tiếp tục phối hợp hoàn thiện với UNESCO Bảng kok hoàn thành dự án biên soạn sách: “Tác động đối với khu DS Hội An” và dịch bổ sung sách “Cẩm Nang”.

5/ Công tác đào tạo và tổ chức:

- 01 đ/c tiếp tục lớp Đại học Văn hóa.

6/ Công tác hành chính - tài vụ:

- Trong tháng 7/2008, cơ quan đã phát hành 96 văn bản (gồm: 20 TTr, 18 TB, 21BC, 26CV,, 7 QĐ, 2KH, 2BB) Tiếp tục nhập dữ liệu phần mềm kế toán tháng 8/2008; Kinh phí hoạt động hành chính sự nghiệp trong 6 tháng đầu năm 2008 là: 761.664.580/1.418.397.000 đạt: 53,7% kế hoạch năm.

CÔNG TÁC ĐẢNG -ĐOÀN THỂ

- Chi bộ: Đại hội Chi bộ giữa nhiệm kỳ; Triển khai cho từng đảng viên viết bài thu hoạch về “Liên hệ bản thân và đề ra nhiệm vụ cụ thể học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

- Công đoàn: Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Tổ chức thăm hỏi các gia đình thương binh liệt sĩ (27-7-2008); Hoàn thành và tập hợp phiếu đăng ký thi đua của cán bộ công nhân viên cơ quan năm 2008.

- Chi đoàn: Triển khai công trình thanh niên như lập phiếu, khảo sát, chụp hình hình ảnh “Nạn nhân chất độc màu da cam”. ■

TIN HOẠT ĐỘNG THÁNG 9

Nhiệt liệt chào mừng kỷ niệm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh

2/9/1945-2/9/2008

VĂN BẢN, CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

- Ngày 20-8-2008, Phòng Tài chính - Kế hoạch ra Quyết định số 254/ QĐ-TCKH về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật bổ sung danh mục các công trình văn hóa phi vật thể bố trí kế hoạch năm 2008.

- Ngày 26-8-2008, UBND thành phố Hội An ra Báo cáo số 53/BC-UBND về công tác phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn năm 2007 và kế hoạch năm 2008.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TRONG THÁNG 8

1/ Công tác nghiên cứu khoa học:

- Tiếp tục nghiên cứu đề tài: “Văn hóa Hội An”, các đề tài cấp cơ sở (Điều tra, dịch thuật tư liệu về nghề Yến Thanh Châu, Điều tra trò chơi dân gian); Lập hồ sơ khoa học các di tích trước và trong tu bổ; Tiếp tục phối hợp đơn đốc UBQG Sinh quyền và Con người (MAB) về tiến độ lập hồ sơ đề cử khu dự trữ sinh quyền Cù Lao Chàm.

2/ Công tác quản lý, tu bổ di tích:

- Tiếp tục lưu trữ các bài viết, hình ảnh về Hội An và làm tư liệu các sự kiện VH-XH ở Hội An; Tham mưu và đã được Thành ủy Hội An góp ý xong 07 bia Di tích Cách mạng; Hoàn thiện nội dung Quy chế bảo tồn làng gốm Thanh Hà; Tiếp tục giám sát 04 công trình đang tu bổ thuộc sở hữu nhà nước (Nhà 129 Trần Phú, 23 Nguyễn Thái Học, Bảo tàng Hội An, Bia Di tích Cách mạng) và 22 công trình di tích TNTT ; Đang lập 03 hồ sơ quyết toán công trình thuộc sở hữu nhà nước và 02 công trình là di tích TN-TT trình các cơ quan thẩm định. Đơn đốc, trình UBND thành phố phê duyệt 8/12 hồ sơ đầu tư XDCB năm 2008 từ nguồn vốn thành phố.

- Phối hợp giám sát thi công 04 công trình do các cơ quan khác làm chủ đầu tư và 11 di tích do Trung tâm BTDSĐTQN làm chủ đầu tư. Hướng dẫn các thủ tục hỗ trợ kinh phí tu bổ cho những di tích có nguy cơ sụp đổ trong KPC và hỗ trợ di tích tư nhân - tập thể đợt III/2008 và triển khai hợp xét hỗ trợ di tích tư nhân – tập thể đợt IV/ 2008; Triển khai đề án cho vay vốn tu bổ các di tích tư nhân - tập thể; Tiếp tục đơn đốc công tác quyết toán các công trình tu bổ di tích trong các năm qua.

- Tham gia kiểm tra và tham mưu quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng. Lưu trữ hồ sơ giấy phép xây dựng và hồ sơ Quyết định xử phạt. Phối hợp với phòng QLĐT khảo sát và tham mưu cho UBND thành phố giấy phép xây dựng cho 50 di tích tu bổ trong KPC (Trong đó: Khu vực I: 20, Khu vực IIA: 20, Khu vực IIB: 10). Trực tiếp tiếp nhận 40 hồ sơ (Khu vực I : 15, KVII A: 13, KVII B: 12) tại Phòng tiếp nhận và giao trả hồ sơ và giải quyết được 17 hồ sơ (Khu vực I : 9, KVII A: 5, KVII B: 3).

3/ Công tác tuyên truyền, phát huy giá trị:

- Tập hợp 285 đơn vị tư liệu, hiện vật cho nhà lưu niệm đồng chí CHL; Thực hiện kế hoạch sưu tầm “Hội An – Hành trình Di sản VHTG” đợt 2; Tham gia triển lãm tranh “Phong cảnh và bốn mùa Nhật Bản” (37 tấm), phục vụ chiếu phim về “Truyền thuyết Kadoya Shichiroube” (giới thiệu phố Nhật Bản ở Việt Nam) trong lễ hội Giao lưu văn hóa Việt – Nhật lần thứ VI tại Hội An.

- Trong tháng 8 Trung tâm tiếp tục nhận được 01 bức tranh thuộc nước về di tích nhà cổ Hội An do họa sĩ GOTO KATSUMI tặng, 2 băng VIDEO về phim “Truyền thuyết Kadoya Shichiroube” do các bạn Nhật Bản tặng và 8 đầu sách liên quan đến công tác bảo tàng do Bảo tàng Cách mạng Việt Nam tặng.

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống TT-TL của VP TVTTDS. Trong tháng 8, Văn phòng đã tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin cho 8 cá nhân và tổ chức có nhu cầu.

- Hoàn thành việc tiếp nhận 25 tác phẩm điêu khắc về tham dự vòng chung khảo cuộc thi sáng tác điêu khắc “Tôn vinh di sản văn hóa Hội An” và gia công đục đặt tượng triển lãm.

- Đón tiếp khách tham quan, chú trọng công tác đảm bảo AN-TT, công tác PCCC tại các điểm Bảo tàng, DT do cơ quan quản lý. Trong 8 tháng năm 2008, các điểm Bảo tàng, DT do cơ quan quản lý đã đón tiếp 53.800 lượt khách đến tham quan (trong đó khách Quốc tế: 34.700 lượt; Khách Việt Nam: 19.100 lượt).

4/ Công tác đối ngoại:

- Tiếp tục phối hợp hoàn thiện với UNESCO Băng kok hoàn thành dự án biên soạn sách: “Tác động đối với khu DS Hội An” và dịch bổ sung sách “Cẩm Nang”.

5/ Công tác đào tạo và tổ chức:

- 01 đ/c tiếp tục tham gia lớp Cao cấp lý luận chính trị, 01 đ/c tham gia lớp Đại học Văn hóa, 02 đ/c học Cao học kiến trúc.

6/ Công tác hành chính - tài vụ:

- Trong tháng 8/2008, cơ quan đã phát hành 77 văn bản (gồm: 17 TTr, 01PD, 16 TB, 16BC, 20CV, 01Đ, 3QĐ, 3DT) Tiếp tục nhập dữ liệu phần mềm kế toán tháng 8/2008; Kinh phí hoạt động hành chính sự nghiệp trong 8 tháng đầu năm 2008 là: 921.971.281/ 1.418.397.000 đạt: 65% kế hoạch năm.

CÔNG TÁC ĐẢNG - ĐOÀN THỂ

- Chi bộ: Hoàn thành thủ tục đề nghị kết nạp đảng của đồng chí Xuân, Tư; Tiếp tục thẩm tra lý lịch đề nghị kết nạp đảng đ/c Vinh, Hoàng;

- Công đoàn: Tăng cường phát hành ấn phẩm công đoàn; Tham gia các hoạt động kỷ niệm 35 quan hệ Việt Nam – Nhật Bản; Chuẩn bị các hoạt động mừng Tết Trung Thu cho các cháu thiếu nhi;

- Chi đoàn: Phối hợp với tình nguyện viên Nhật Bản tổ chức tour cho các em tìm hiểu về kiến trúc Phố cổ Hội An. ■

Chỉ đạo nội dung:

Trần Văn An, Nguyễn Chí Trung, Nguyễn Đức Minh

Biên tập và trình bày

Tổng Quốc Hưng, Võ Văn Hoàng, Trần Thị Lệ Xuân

Bìa:

Nguyễn Ngọc Trân, Phan Văn Quang



LƯU HÀNH NỘI BỘ